

Hướng dẫn vận hành Lò vi sóng



Để tránh nguy cơ tai nạn hoặc hư hỏng thiết bị, điều cần thiết là phải đọc kỹ hướng dẫn này trước khi lắp đặt và sử dụng lần đầu.

Nội dung

Cảnh báo và hướng dẫn an toàn 5

Trước khi sử dụng lần đầu tiên..... 13

Cài đặt..... 14

Kích thước lắp đặt 14

Kết nối điện 19

Chăm sóc môi trường..... 20

Hướng dẫn sử dụng thiết bị..... 21

Bảng điều khiển 22

Các yếu tố kiểm soát 23

Nút Bật/Tắt 23

Trưng bày 23

Điều khiển cảm biến..... 23

Bộ điều khiển cảm biến phía trên màn hình..... 23

Điều khiển cảm biến dưới màn hình 24

Hiển thị ký hiệu..... 24

Sử dụng thiết bị..... 25

Chọn một tùy chọn menu và thay đổi giá trị hoặc cài đặt..... 25

Chọn chế độ hoạt động hoặc chức năng..... 25

Hủy chương trình nấu ăn..... 25

Mô tả chức năng 26

Chế độ hoạt động 27

Chức năng 27

Chế độ Solo của lò vi sóng 27

Chương trình tự động 27

Hộp đựng phù hợp cho lò vi sóng 28

Vật liệu và hình dạng..... 28

Hộp đựng thử nghiệm Nắp giữ 30

nhiệt..... 31

Trước khi sử dụng lần đầu tiên..... 32

Thay đổi thời gian trong ngày 33

Cài đặt 34

Tổng quan về cài đặt..... 34

Thay đổi cài đặt..... 35

Ngôn ngữ 35

Thời gian..... 35

Hiển thị..... 35

Định dạng đồng hồ..... 35

Bộ..... 35

Tập 35

Độ sáng màn hình..... 36

Đơn vị..... 36

Cân nặng..... 36

Giữ ấm 36

MW nhanh.....	36
Bóng ngổ.....	36
Truy vấn thực phẩm.....	36
An toàn	37
Khóa hệ thống	37
Khóa cảm biến 37	
Phiên bản phần mềm.....	37
Chương trình trưng bày.....	37
Chế độ demo.....	37
Mặc định của nhà máy.....	37
Giờ hoạt động (tổng cộng)	37
Hoạt động.....	38
Mở cửa 38	
Đặt đĩa vào lò nướng.....	38
Bàn xoay.....	38
Sử dụng bàn xoay.....	38
Đóng cửa 38	
Bắt đầu một chương trình.....	38
Thức ăn trong lò nướng?	39
Ngắt hoặc khởi động lại chương trình.....	39
Thay đổi cài đặt.....	39
Hủy chương trình.....	39
Vào cuối chương trình	39
Giữ ấm 40	
Lập trình thời gian nấu 40	
Chọn chế độ vi sóng nhanh	41
Thay đổi thời gian và mức công suất.....	41
Khóa hệ thống.....	42
Sử dụng bộ đếm phút.....	43
Thay đổi thời gian nhắc nhở phút.....	43
Xóa thời lượng nhắc nhở phút.....	43
Sử dụng chức năng hẹn giờ cùng chương trình nấu ăn	43
Hoạt động - chương trình tự động.....	44
Sử dụng chương trình tự động	44
Nấu ăn	44
Rã đông.....	44
Làm nóng lại.....	45
Bóng ngổ	45
Công thức nấu ăn cho các chương trình tự động.....	46
Làm nóng lại	52
Nấu ăn	54
Rã đông.....	55
Ví dụ sử dụng	56

Nội dung

Vệ sinh và chăm sóc	57
Hướng dẫn giải quyết vấn đề	60
Dịch vụ.....	62
Liên hệ khi có sự cố 62	
Bảo hành	62

Cảnh báo và hướng dẫn an toàn

Lò vi sóng này tuân thủ các yêu cầu an toàn hiện hành.

Tuy nhiên, sử dụng không đúng cách có thể dẫn đến thương tích cá nhân và thiệt hại về vật chất.

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi sử dụng thiết bị. Hướng dẫn này chứa thông tin quan trọng về an toàn, lắp đặt, sử dụng và bảo trì. Điều này giúp ngăn ngừa thương tích cá nhân và hư hỏng thiết bị.

Theo tiêu chuẩn IEC/EN 60335-1, Miele đặc biệt và mạnh mẽ khuyên bạn nên đọc và làm theo hướng dẫn trong chương về lắp đặt thiết bị cũng như các hướng dẫn và cảnh báo về an toàn.

Miele không chịu trách nhiệm về thương tích hoặc thiệt hại do không tuân thủ các hướng dẫn này.

Hãy giữ những hướng dẫn này ở nơi an toàn và chuyển chúng cho bất kỳ chủ sở hữu nào trong tương lai.

Ứng dụng đúng Lò vi sóng

này được thiết kế để sử dụng trong gia đình và những môi trường tương tự, ví dụ như - trong các cửa hàng, văn phòng và

các môi trường làm việc tương tự - cho khách ở khách

sạn - nhà nghỉ, nhà nghỉ B&B

và các môi trường gia đình thông thường khác.

Thiết bị này không được thiết kế để sử dụng ngoài trời.

Không sử dụng thiết bị ở độ cao trên 2000 m. Lò vi sóng chỉ được

thiết kế để sử dụng trong gia đình để nấu, rã đông và hâm nóng thực phẩm. Không được phép sử dụng cho bất kỳ mục đích nào khác. Không sử dụng lò vi

sóng để lưu trữ hoặc sấy khô các vật dụng dễ bắt lửa. Nếu các vật dụng đó được

sấy khô trong lò vi sóng, độ ẩm trong vật dụng sẽ bốc hơi khiến vật dụng bị

khô và thậm chí tự bốc cháy. Không bao giờ sử dụng lò vi sóng để lưu trữ hoặc sấy

khô các vật dụng dễ bắt lửa. Chỉ những người có khả năng thể chất, giác quan hoặc tinh thần suy

giảm hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức mới được sử dụng lò vi sóng này nếu họ

được giám sát khi sử dụng. Họ chỉ được sử dụng mà không có sự giám sát nếu họ

đã được hướng dẫn cách sử dụng an toàn. Họ phải có khả năng nhận biết và hiểu được

hậu quả của việc vận hành không đúng cách.

Cảnh báo và hướng dẫn an toàn

Khoang lò được trang bị một đèn chuyên dụng để thích ứng với các điều kiện đặc biệt (ví dụ: nhiệt độ, độ ẩm, khả năng chịu hóa chất, khả năng chống mài mòn và rung động). Đèn chuyên dụng này chỉ được sử dụng cho mục đích đã định. Đèn không thích hợp để chiếu sáng phòng. Đèn thay thế chỉ có thể được lắp đặt bởi kỹ thuật viên được Miele ủy quyền hoặc đại lý Miele của bạn. Lò vi sóng có 1 nguồn sáng đạt tiêu chuẩn tiết kiệm năng lượng loại E.

An toàn với trẻ em

Kích hoạt khóa hệ thống để đảm bảo trẻ em không thể vô tình bật lò vi sóng. Trẻ em dưới tám tuổi

phải tránh xa thiết bị trừ khi được giám sát liên tục. Trẻ em từ tám tuổi trở lên chỉ được sử dụng lò vi sóng

mà không cần giám sát nếu đã được hướng dẫn cách sử dụng an toàn. Trẻ em phải có khả năng nhận biết và hiểu được những rủi ro tiềm ẩn khi sử dụng không đúng cách. Không được phép để trẻ em vệ sinh hoặc bảo trì thiết bị mà không

có sự giám sát. Trẻ em phải được giám sát ở gần lò vi sóng. Không bao giờ cho

trẻ em chơi với thiết bị. Nguy cơ ngạt thở! Trong khi chơi, trẻ em có thể bị vướng vào bao bì (chẳng hạn như màng bọc

nhựa) hoặc kéo bao bì qua đầu và ngạt thở. Để vật liệu đóng gói tránh xa trẻ em. Nguy cơ thương tích! Cửa lò có thể chịu được trọng lượng tối đa 8 kg. Trẻ em có thể tự làm mình bị thương khi mở cửa. Không để trẻ em ngồi trên cửa, dựa vào cửa hoặc đu trên cửa. Họ có thể tự làm mình bị thương.

An toàn kỹ thuật

Thiết bị bị hỏng có thể gây nguy hiểm. Kiểm tra thiết bị để tìm các dấu hiệu hư hỏng rõ ràng. Không sử dụng thiết bị nếu thiết bị bị hỏng. Nếu cáp kết nối điện bị lỗi, chỉ được thay thế bởi kỹ thuật viên được Miele ủy quyền để bảo vệ người dùng khỏi nguy hiểm.

Cảnh báo và hướng dẫn an toàn

Có thể vận hành tạm thời hoặc vĩnh viễn trên hệ thống cấp điện độc lập hoặc hệ thống cấp điện không đồng bộ với nguồn điện lưới (ví dụ: mạng lưới độc lập, hệ thống dự phòng). Điều kiện tiên quyết để vận hành là hệ thống cấp điện phải tuân thủ các thông số kỹ thuật của EN 50160 hoặc tiêu chuẩn tương đương.

Chức năng và hoạt động của các biện pháp bảo vệ được cung cấp trong hệ thống điện gia dụng và trong sản phẩm Miele này cũng phải được duy trì trong điều kiện vận hành độc lập hoặc không đồng bộ với nguồn điện lưới, hoặc các biện pháp này phải được thay thế bằng các biện pháp tương đương trong hệ thống. Ví dụ, như đã mô tả trong phiên bản hiện hành của BS OHSAS 18001-2 ISO 45001.

Vận hành thiết bị bị hỏng có thể dẫn đến rò rỉ vi sóng và gây nguy hiểm cho người dùng. Không sử dụng thiết bị nếu - cửa thiết bị bị cong vênh. - bản lề cửa bị lỏng. - có lỗ hoặc vết nứt nhìn thấy được trên vỏ, cửa hoặc thành bên trong lò. **Bắt** kỳ tiếp xúc nào với các kết nối đang hoạt động hoặc can thiệp vào các thành phần điện hoặc cơ khí

của lò vi sóng đều sẽ gây nguy hiểm cho sự an toàn của bạn và có thể dẫn đến trục trặc thiết bị. Không được mở vỏ thiết bị trong bất kỳ trường hợp nào. Trước khi kết nối thiết bị với nguồn điện chính, hãy đảm bảo rằng dữ liệu kết nối trên bảng dữ liệu (điện áp và tần số) khớp với nguồn điện chính. Dữ liệu này phải

tương ứng để tránh nguy cơ làm hỏng thiết bị. So sánh dữ liệu này trước khi kết nối thiết bị với nguồn điện chính. Tham khảo ý kiến thợ điện có trình độ nếu có bất kỳ nghi ngờ nào.

Bộ chuyển đổi nhiều ổ cắm và dây nối dài không đảm bảo độ an toàn cần thiết của thiết bị (nguy cơ hỏa hoạn). Không sử dụng chúng để kết nối thiết bị với nguồn điện chính.

Độ an toàn điện của lò vi sóng này chỉ được đảm bảo khi lò vi sóng được kết nối hoàn toàn với hệ thống tiếp

địa hiệu quả. Việc đáp ứng yêu cầu an toàn tiêu chuẩn này là rất quan trọng để tránh nguy cơ hư hỏng hoặc điện giật. Nếu có bất kỳ nghi ngờ nào, vui lòng nhờ thợ điện có trình độ kiểm tra hệ thống điện. Vì lý do an toàn,

chỉ được sử dụng thiết bị này khi đã được lắp đặt sẵn.

Cảnh báo và hướng dẫn an toàn

Việc sửa chữa trái phép hoặc không đúng cách có thể gây nguy hiểm đáng kể cho người dùng. Việc sửa chữa chỉ có thể được thực hiện bởi kỹ thuật viên được Miele ủy quyền hoặc đại lý Miele của bạn. Trong

thời gian lò vi sóng còn bảo hành, việc sửa chữa chỉ nên được thực hiện bởi đại lý Miele của bạn. Nếu không, bảo hành sẽ bị hủy bỏ. Lò vi sóng phải được ngắt khỏi nguồn

điện trong quá trình sửa chữa hoặc vệ sinh và bảo trì. Lò vi sóng chỉ được cách ly hoàn toàn khỏi nguồn điện khi: - phích cắm đã được rút khỏi mặt sau của thiết bị hoặc thiết bị đã được tắt ở ổ cắm điện và phích cắm đã được rút ra.

Kéo bằng phích cắm chứ không phải bằng dây cáp kết nối nguồn điện để ngắt kết nối thiết bị của bạn khỏi nguồn điện chính. - cầu dao điện chính đã được tắt. - cầu chì bắt vít ra khỏi nguồn điện đã được

tháo ra (ở những quốc gia áp dụng điều này). Miele chỉ có thể đảm bảo an toàn cho thiết bị khi

sử dụng các bộ phận thay thế chính hãng của Miele. Các bộ phận bị lỗi chỉ được thay thế bằng các bộ phận thay thế chính hãng của Miele. Nếu thiết bị được lắp đặt phía sau cửa tủ bếp, chỉ được sử dụng khi cửa tủ mở. Không đóng cửa tủ khi đang

sử dụng thiết bị. Nhiệt và độ ẩm có thể tích tụ phía sau cửa tủ đã đóng. Điều này có thể làm hỏng thiết bị và bộ phận tủ. Để mặt trước/cửa tủ mở cho đến khi thiết bị nguội hoàn toàn. Không được sử dụng thiết bị ở vị trí không cố định (ví dụ: trên tàu).

Sử dụng đúng cách

Luôn đảm bảo thức ăn được nấu chín hoặc hâm nóng lại.

Thời gian cần thiết cho việc này phụ thuộc vào một số yếu tố, chẳng hạn như bản chất của thực phẩm, nhiệt độ ban đầu của thực phẩm, lượng thực phẩm cần nấu và các biến thể của công thức nấu ăn.

Một số thực phẩm có thể chứa vi sinh vật chỉ bị tiêu diệt khi nấu chín kỹ ở nhiệt độ trên 70°C trong tối thiểu 10 phút. Do đó, khi nấu hoặc hâm nóng thực phẩm, ví dụ như thịt gia cầm, điều đặc biệt quan trọng là phải nấu chín kỹ thực phẩm. Nếu nghi ngờ nhiệt độ đã đủ cao, hãy tiếp tục hâm nóng thêm một chút nữa.

Cảnh báo và hướng dẫn an toàn

Điều quan trọng là nhiệt độ trong thực phẩm được nấu phải được phân bổ đều và đủ cao.

Điều này có thể đạt được bằng cách khuấy hoặc lật thức ăn, và quan sát thời gian chờ đủ dài (xem biểu đồ), thời gian này nên được cộng vào thời gian cần thiết để hâm nóng, rã đông hoặc nấu. Trong thời gian chờ, nhiệt độ được phân bổ đều trong thực phẩm. Luôn nhớ rằng thời gian nấu, hâm nóng và rã đông trong lò vi sóng thường ngắn hơn đáng kể so với các phương pháp nấu ăn thông thường.

Thời gian nấu quá lâu có thể khiến thức ăn bị khô và cháy, hoặc thậm chí có thể gây cháy. Nguy cơ hỏa hoạn. Cũng có nguy cơ hỏa hoạn nếu vụn bánh mì, hoa, thảo mộc, v.v. được sấy khô trong lò vi sóng. Không sấy khô những vật dụng này trong lò vi sóng. Đệm hoặc

miếng đệm chứa hạt anh đào, hạt lúa mì, hoa oải hương hoặc gel, chẳng hạn như những loại được sử dụng trong liệu pháp hương thơm có thể bắt lửa khi được làm nóng ngay cả sau khi chúng đã được lấy ra khỏi lò vi sóng. Không hâm nóng những thứ này trong lò vi

sóng. Nguy cơ hỏa hoạn. Lò vi sóng không thích hợp để làm sạch hoặc khử trùng các vật dụng. Các vật dụng có thể trở nên cực kỳ nóng và có nguy cơ bị cháy khi lấy vật dụng ra khỏi thiết bị.

Nguy cơ hỏa hoạn. Thiết bị có thể bị hỏng nếu sử dụng mà không có thức ăn trong đó hoặc nếu xếp không đúng cách. Do đó, không sử dụng thiết bị để làm nóng đồ gốm sứ hoặc để sấy khô thảo mộc

hoặc các vật dụng tương tự. Luôn đảm bảo rằng thức ăn hoặc đĩa nướng vàng bằng lò vi sóng phù hợp đã được đặt vào lò vi sóng và đĩa xoay đã ở đúng vị trí trước

khi bật. Áp suất có thể tăng lên khi hâm nóng trong hộp kín, khiến hộp có thể nổ. Tuyệt đối không nấu hoặc hâm nóng thức ăn hoặc chất lỏng trong hộp, lọ hoặc chai kín.

Với bình sữa, nắp vặn và núm vú phải được tháo ra.

Cảnh báo và hướng dẫn an toàn

Hãy cẩn thận khi lấy bát đĩa ra khỏi thiết bị. Mặc dù lò vi sóng thường không tạo ra nhiệt trong chính vật đựng (trừ đồ gốm), nhưng nhiệt truyền từ thức ăn sang vật đựng có thể rất đáng kể, khiến vật đựng nóng lên. Đĩa chỉ được làm ấm bằng nhiệt của thức ăn. Trước khi dùng, hãy luôn kiểm tra nhiệt độ của thực phẩm sau khi lấy ra khỏi lò vi sóng. Nhiệt độ của vật đựng không phải là dấu hiệu cho biết nhiệt độ của thực phẩm hoặc chất lỏng trong đó. Điều này đặc biệt quan trọng khi chế biến thức ăn cho trẻ sơ sinh, trẻ em và người già hoặc người ốm yếu. Sau khi hâm nóng thức ăn, đặc biệt là thức ăn cho trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ, hãy khuấy thức ăn hoặc lắc vật đựng và kiểm tra xem nhiệt độ không gây nguy hiểm. Kiểm tra lại sau khi để yên. Khi đun nóng chất lỏng, sữa, nước sốt, v.v. bằng năng lượng vi sóng, điểm sôi của chất lỏng có thể đạt được mà không tạo ra bong bóng thông thường. Chất lỏng không sôi đều khắp. Cái gọi là 'sự chậm trễ sôi' này có thể gây ra

hiện tượng bong bóng đột ngột nổi lên khi lấy vật chứa ra khỏi lò hoặc lắc, có thể khiến chất lỏng sôi trào đột ngột và gây nổ. Nguy cơ bị bỏng.

Bong bóng có thể hình thành mạnh đến mức áp suất đẩy cửa lò mở ra. Nguy cơ gây thương tích và hư hỏng thiết bị. Khuấy đều chất lỏng trước khi làm nóng. Sau khi làm nóng, đợi ít nhất 20 giây trước khi lấy hộp đựng ra khỏi lò. Ngoài ra, trong quá trình làm nóng, có thể đặt một que thủy tinh hoặc vật tương tự, nếu có, vào hộp đựng. Để tránh gây cháy, không mở cửa thiết bị nếu có khói bên trong khoang lò.

Ngắt quá trình bằng cách tắt lò vi sóng bằng nút Bật/Tắt và rút phích cắm khỏi nguồn điện.

Không mở cửa lò cho đến khi khói tan hết. Dầu mỡ có thể bắt lửa nếu

đề quá nhiệt. Không bao giờ để lò vi sóng không có người trông coi khi nấu ăn bằng dầu mỡ. Không sử dụng lò vi sóng để chiên ngập dầu. Không bao giờ cố gắng dập tắt đám cháy dầu mỡ bằng nước. Tắt lò và dập lửa bằng cách đóng kín cửa. Do nhiệt độ cao tỏa ra, các vật dụng để gần lò vi sóng khi lò đang hoạt động có thể bắt lửa. Không sử dụng lò vi sóng để làm nóng

phòng.

Cảnh báo và hướng dẫn an toàn

Thực phẩm được lưu trữ trong lò nướng hoặc để trong lò để giữ ấm có thể bị khô và hơi ẩm thoát ra có thể dẫn đến hư hỏng do ăn mòn trong lò vi sóng. Điều này cũng có thể gây hư hỏng cho bảng điều khiển, mặt bàn bếp và đồ nội thất nhà bếp xung quanh. Luôn đậy thức ăn để trong lò để giữ ấm. Cố gắng tránh để thức ăn hoặc chất lỏng có chứa muối bắn vào thành bên trong. Nếu điều này

xảy ra, hãy lau sạch chúng kỹ lưỡng để tránh ăn mòn bề mặt thép không gỉ bên trong tủ.

Bên trong lò có thể nóng lên trong quá trình sử dụng. Nguy cơ bỏng! Hãy vệ sinh bên trong lò nướng và các phụ kiện ngay khi lò nguội. Để quá lâu có thể khiến

việc vệ sinh trở nên khó khăn không cần thiết và trong một số trường hợp là không thể. Vết bẩn cứng đầu có thể làm hỏng lò vi sóng trong một số trường hợp và thậm chí có thể nguy hiểm. Nguy cơ hỏa hoạn.

Vui lòng tham khảo hướng dẫn liên quan trong mục "Vệ sinh và bảo quản".

Nguy cơ hỏa hoạn. Hộp nhựa không phù hợp để sử dụng trong lò vi sóng có thể bị hư hỏng nặng và gây hư hỏng cho thiết bị nếu sử dụng. Không sử dụng bất kỳ hộp đựng hoặc dao kéo nào làm từ hoặc chứa kim loại, giấy bạc, đồ thủy tinh pha lê chì, nhựa nhạy nhiệt, dụng cụ hoặc dao kéo bằng gỗ, kẹp kim loại hoặc dây buộc bằng nhựa hoặc giấy. Không sử dụng bát có vành mài hoặc nồi nhựa chỉ mở một phần nắp giấy bạc (xem mục "Hộp đựng phù hợp để sử dụng trong lò vi sóng").

Sử dụng những vật dụng này có thể làm hỏng hộp đựng hoặc gây nguy cơ hỏa hoạn. Chỉ được sử dụng

những hộp nhựa dùng một lần được nhà sản xuất chỉ định là phù hợp để sử dụng trong lò vi sóng.

Không được để lò nướng không có người trông coi khi hâm nóng hoặc nấu thức ăn trong hộp đựng dùng một lần làm bằng nhựa, giấy hoặc các vật liệu dễ cháy khác.

Bao bì giữ nhiệt bao gồm, cùng với những thành phần khác, một lớp giấy bạc mỏng. Sóng vi ba được phản xạ bởi kim loại. Năng lượng phản xạ này, đến lượt nó, có thể làm cho lớp giấy bạc bên ngoài trở nên nóng đến mức bốc cháy.

Không sử dụng bao bì giữ nhiệt, chẳng hạn như túi đựng gà nướng, để hâm nóng thức ăn trong lò vi sóng. Nếu bạn nấu trứng không bỏ vỏ

bằng lò vi sóng, lòng đỏ có thể nổ do áp suất sinh ra. Hãy chọc thủng lòng đỏ nhiều lần trước khi nấu để tránh điều này.

Cảnh báo và hướng dẫn an toàn

Trứng được hâm nóng trong vỏ bằng lò vi sóng có thể bị vỡ, ngay cả sau khi đã lấy ra khỏi lò. Trứng chỉ có thể được luộc chín trong vỏ bằng thiết bị luộc trứng được thiết kế đặc biệt.

Không hâm nóng trứng luộc chín trong lò vi sóng. Thực phẩm có lớp vỏ dày, chẳng hạn như cà chua, xúc xích, khoai tây và cà tím, có thể bị vỡ khi hâm nóng. Hãy chọc thủng hoặc khía nhiều lần trên vỏ của những loại thực phẩm này để hơi nước thoát ra ngoài. Đĩa có núm hoặc tay cầm rỗng không thích hợp để sử dụng với lò vi sóng. Độ ẩm tích tụ trong các hốc rỗng có thể gây áp suất cao và sản phẩm có thể phát nổ. Nếu hốc rỗng được thông gió đầy đủ, sản phẩm có thể được sử dụng.

Tuy nhiên, chúng tôi khuyên bạn không nên sử dụng những món ăn như vậy trong lò vi sóng.

Không sử dụng nhiệt kế chứa thủy ngân hoặc chất lỏng vì chúng không thích hợp để sử dụng ở nhiệt độ rất cao và rất dễ vỡ.

Để kiểm tra nhiệt độ thực phẩm, trước tiên hãy tạm dừng quá trình nấu. Chỉ sử dụng nhiệt kế được phê duyệt chuyên dụng cho thực phẩm để đo nhiệt độ thực phẩm. Hơi nước từ thiết bị làm sạch bằng hơi nước có

thể chạm đến các bộ phận điện đang hoạt động và gây đoản mạch. Không sử dụng máy làm sạch bằng hơi nước để làm sạch thiết bị.

Những điều sau đây áp dụng cho bề mặt thép không gỉ:

Keo dán sẽ làm hỏng lớp phủ của bề mặt thép không gỉ và làm mất tác dụng chống bám bẩn. Không sử dụng giấy nhớt, băng dính hoặc các loại keo dán khác trên bề mặt thép không gỉ. Bề mặt dễ bị trầy xước. Ngay cả nam châm cũng có thể gây trầy xước.

Phụ kiện

Chỉ sử dụng phụ kiện Miele chính hãng. Nếu sử dụng các bộ phận khác, các yêu cầu bảo hành, hiệu suất và trách nhiệm sản phẩm sẽ không còn hiệu lực. Miele cam kết cung cấp phụ tùng thay thế hoạt động tốt trong tối thiểu 10 năm và tối đa 15 năm sau khi lò vi sóng của bạn ngừng sản xuất.

Trước khi sử dụng lần đầu tiên

Sau khi vận chuyển, hãy để thiết bị đã mở hộp ở nhiệt độ phòng trong khoảng 2 giờ trước khi sử dụng.

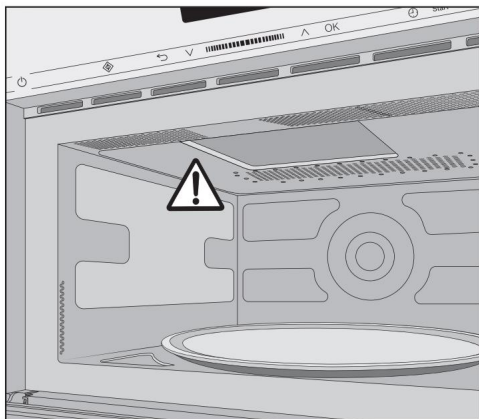
Việc này nhằm mục đích tạo thời gian để nhiệt độ giữa phòng và thiết bị cân bằng. Điều này rất quan trọng để thiết bị hoạt động chính xác.

Nguy cơ ngạt thở do vật liệu đóng gói.

Trong khi chơi, trẻ em có thể bị vướng vào vật liệu đóng gói (chẳng hạn như màng bọc nhựa) hoặc kéo vật liệu đó qua đầu và có nguy cơ bị ngạt thở.

Để vật liệu đóng gói tránh xa tầm tay trẻ em.

Loại bỏ tất cả các vật liệu đóng gói từ thiết bị.



Không tháo nắp ổ cắm lò vi sóng bên trong ngăn lò.

Kiểm tra xem thiết bị có bị hư hỏng không.

Rủi ro sức khỏe do thiết bị bị lỗi.

Vận hành thiết bị bị hỏng có thể gây rò rỉ vi sóng và gây nguy hiểm cho người sử dụng.

Không sử dụng lò vi sóng nếu: - cửa lò bị cong vênh. - bản lề cửa bị lỏng. - có lỗ hoặc vết nứt nhìn thấy được trên vỏ lò, cửa lò hoặc thành lò bên trong.

Lau sạch khoang lò và tất cả các phụ kiện bằng miếng bọt biển hoặc vải và nước nóng.

Cài đặt

Khi lắp đặt lò vi sóng, hãy đảm bảo có đủ lỗ thông gió ở mặt trước của thiết bị.

Không được chặn lỗ thông gió bằng bất kỳ vật gì.

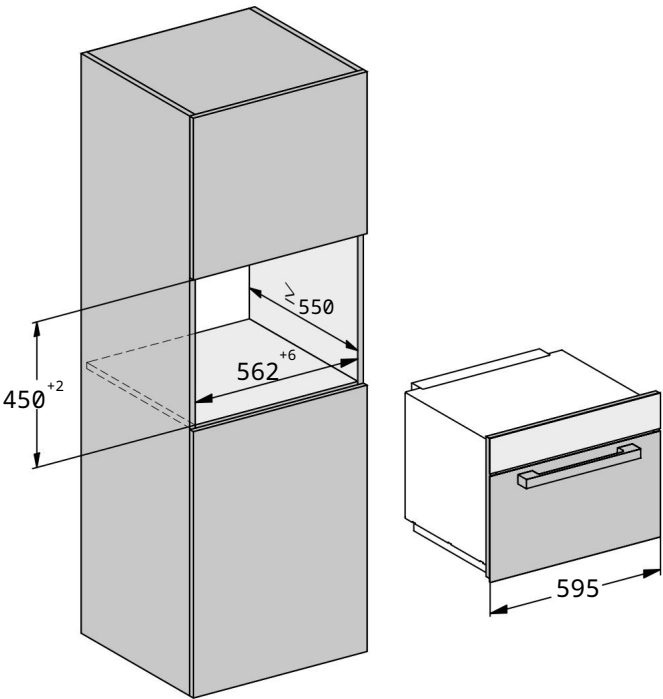
Nâng lò vi sóng bằng tay nắm cửa có thể làm hỏng cửa.

Sử dụng các đường cắt ở tay cầm bên hông vỏ để nhấc thiết bị lên.

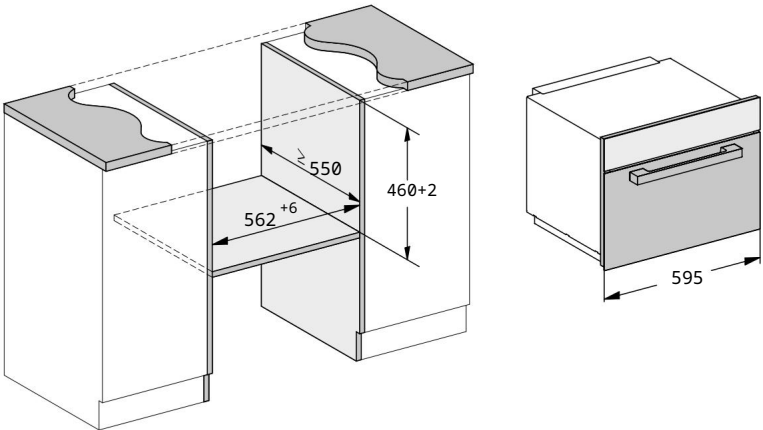
Kích thước lắp đặt

Kích thước được tính bằng mm.

Lắp đặt đơn vị cao

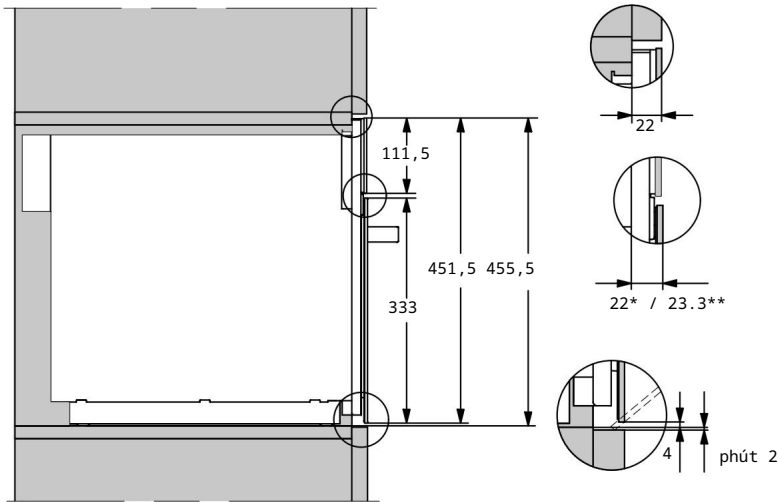


Lắp đặt đơn vị cơ sở



Cài đặt

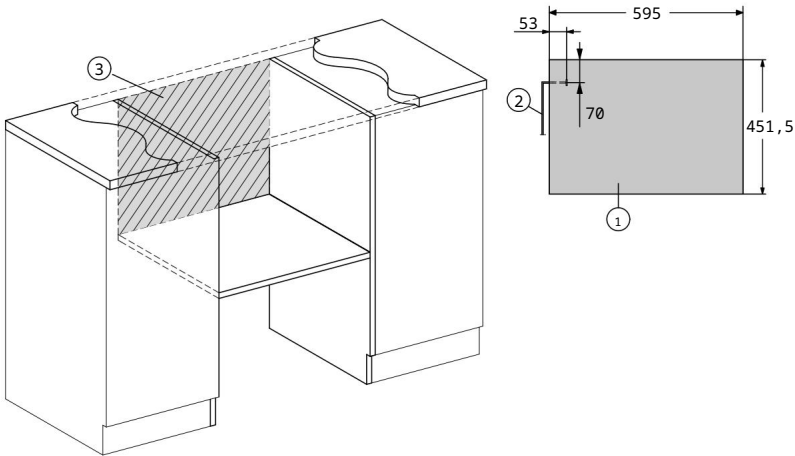
Nhìn từ bên hông



* Thủy tinh

** Thép không gỉ

Kết nối đơn vị cơ sở

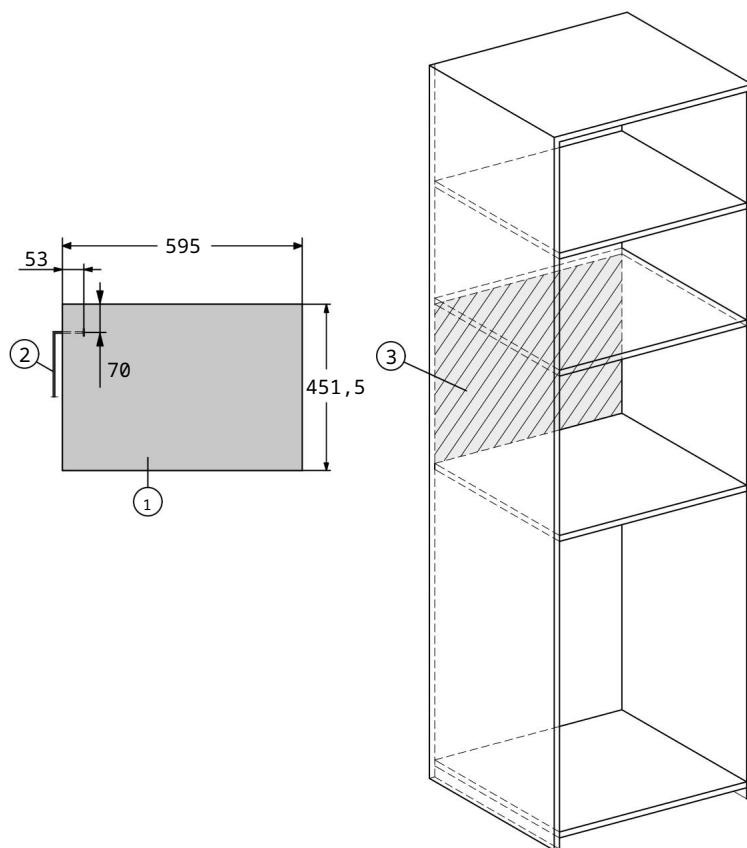


a Mặt trước b

Cáp kết nối nguồn điện,
Chiều dài = 1600 mm

c Không được phép kết nối trong khu vực này

Kết nối đơn vị cao



a Mặt trước b

Cáp kết nối nguồn điện,

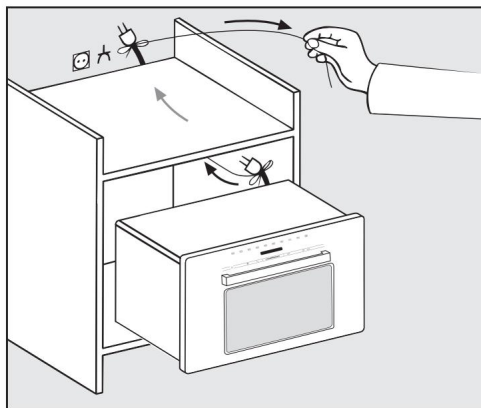
Chiều dài = 1600 mm

c Không được phép kết nối trong khu vực này

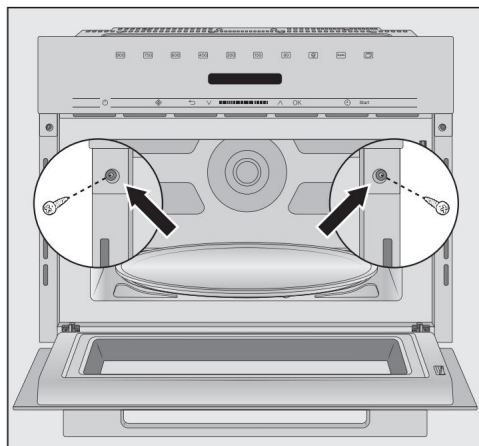
Cài đặt

Tiến hành lắp đặt

Lò vi sóng phải được lắp sẵn trước khi có thể sử dụng.



Trượt lò vi sóng vào hộc. Luồn cáp có phích cắm qua mặt sau của thiết bị.



Đặt thiết bị vào đúng vị trí.

Mở cửa thiết bị và cố định thiết bị vào thành bên của thiết bị bằng các vít được cung cấp.

Kết nối điện

Nguy cơ thương tích do thiết bị bị lỗi.

Trước khi kết nối thiết bị, hãy đảm bảo rằng thiết bị không bị hư hỏng theo bất kỳ cách nào.

Không bao giờ sử dụng thiết bị bị lỗi.

Thiết bị được cung cấp sẵn sàng để kết nối bằng cáp và phích cắm.

Đảm bảo ổ cắm tiếp điểm bảo vệ luôn dễ dàng tiếp cận. Nếu không thể, hãy đảm bảo có phương tiện ngắt kết nối phù hợp ở phía lắp đặt cho mỗi cực. Nguy cơ hỏa hoạn do quá nhiệt.

Việc kết nối thiết bị với ổ cắm đa năng hoặc với dây nối dài có thể làm quá tải cáp.

Thiết bị này không được sử dụng chung với các thiết bị tiết kiệm năng lượng.

Những điều này làm giảm lượng năng lượng cung cấp cho thiết bị, khiến thiết bị quá nóng.

Vì lý do an toàn, không sử dụng dây nối dài hoặc bộ chuyển đổi phích cắm nhiều ổ cắm.

Kết nối thiết bị trực tiếp với nguồn điện bằng cáp gốc và không sử dụng bất kỳ bộ phận trung gian nào.

Việc lắp đặt điện phải tuân thủ theo quy định của địa phương.

Nếu cáp kết nối bị hỏng, chỉ được thay thế bằng cáp kết nối chuyên dụng cùng loại (có bán tại đại lý Miele). Vì lý do an toàn, việc thay thế này chỉ được thực hiện bởi kỹ thuật viên có trình độ hoặc đại lý Miele của bạn.

Bạn có thể tìm thấy dữ liệu kết nối cần thiết trên bảng dữ liệu nằm ở mặt trước bên trong lò nướng hoặc mặt sau của thiết bị.

So sánh thông số kỹ thuật trên bảng dữ liệu với thông số của nguồn điện. Đảm bảo chúng khớp nhau.

Nếu có bất kỳ thắc mắc nào, hãy tham khảo ý kiến của thợ điện có trình độ.

Có thể vận hành tạm thời hoặc vĩnh viễn trên hệ thống cấp điện độc lập hoặc hệ thống cấp điện không đồng bộ với nguồn điện lưới (ví dụ: mạng lưới độc lập, hệ thống dự phòng). Điều kiện tiên quyết để vận hành là hệ thống cấp điện phải tuân thủ các thông số kỹ thuật của EN 50160 hoặc tiêu chuẩn tương đương.

Chức năng và hoạt động của các biện pháp bảo vệ được cung cấp trong hệ thống điện gia dụng và trong sản phẩm Miele này cũng phải được duy trì trong quá trình hoạt động riêng biệt hoặc trong quá trình hoạt động không đồng bộ với nguồn điện chính, hoặc các biện pháp này phải được thay thế bằng các biện pháp tương đương trong quá trình lắp đặt.

Như đã mô tả, ví dụ, trong phiên bản hiện tại của BS OHSAS 18001-

2 ISO 45001.

Chăm sóc môi trường

Xử lý vật liệu đóng gói

Vật liệu đóng gói được sử dụng để xử lý và bảo vệ thiết bị khỏi hư hỏng trong quá trình vận chuyển. Vật liệu đóng gói được lựa chọn từ các vật liệu thân thiện với môi trường, dễ xử lý và thường có thể tái chế.

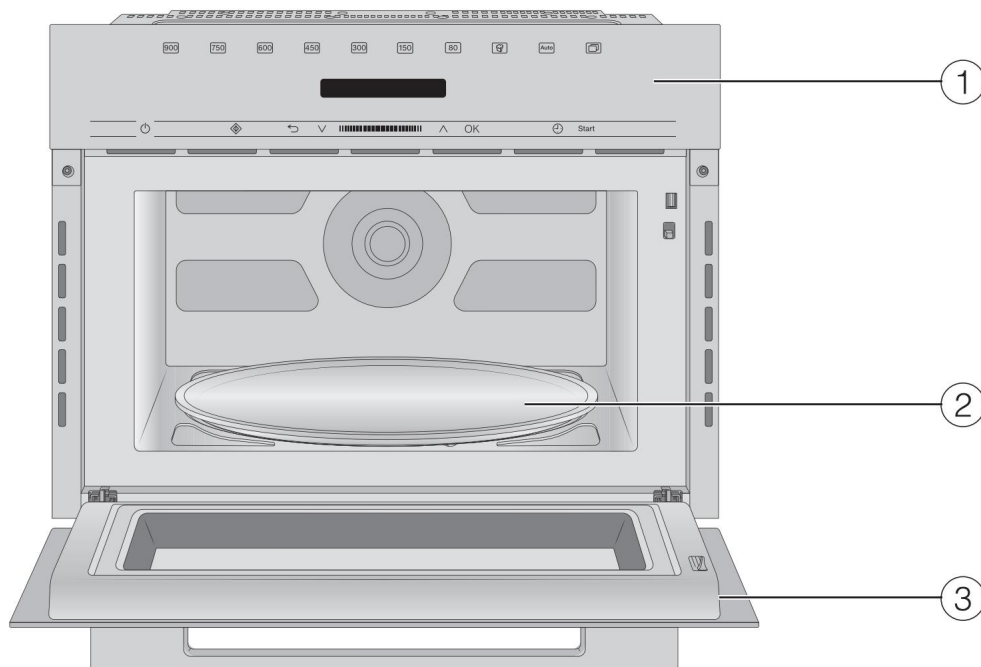
Việc tái chế vật liệu đóng gói giúp giảm thiểu việc sử dụng nguyên liệu thô. Đại lý Miele của bạn sẽ thu hồi vật liệu đóng gói.

Vứt bỏ thiết bị cũ. Các thiết bị điện và điện tử thường chứa các vật liệu có giá trị. Chúng cũng chứa các vật liệu, nếu được xử lý hoặc thải bỏ không đúng cách, có thể gây nguy hiểm cho sức khỏe con người và môi trường. Tuy nhiên, chúng rất cần thiết cho hoạt động bình thường của thiết bị. Vì vậy, vui lòng không vứt bỏ chúng cùng với rác thải sinh hoạt.



Vui lòng liên hệ với đại lý Miele của bạn. Họ sẽ hỗ trợ xử lý sản phẩm.

Đảm bảo rằng sản phẩm không gây nguy hiểm cho trẻ em khi được cất giữ để xử lý.

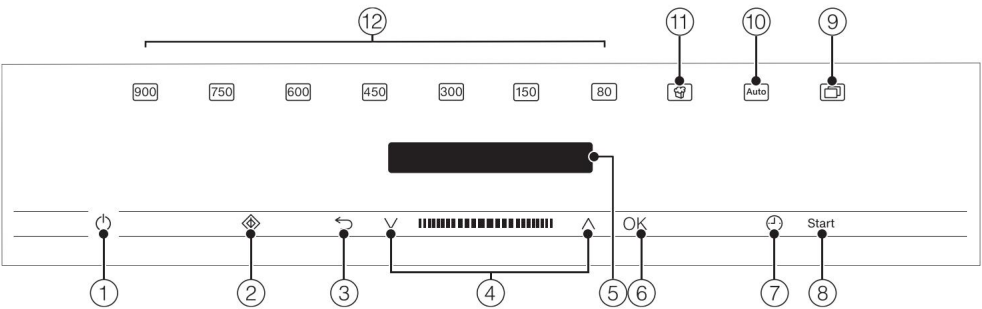


a Bảng điều khiển

b Bàn xoay c

Cửa

Bảng điều khiển



a Nút Bật/Tắt b
Nút vi sóng nhanh c Nút
để quay lại một bước và hủy chương
trình nấu ăn d Khu vực điều hướng
với các nút và
để cuộn qua danh sách và thay đổi giá trị e Màn
hình hiển thị thời gian trong ngày và thông tin về hoạt động f Nút
OK để chọn chức năng và lưu cài đặt g Nút để cài đặt
hẹn giờ phút hoặc thời gian nấu Nút h để bắt đầu chương trình
nấu Nút i để cài đặt thêm các chương trình và
cài đặt j để cài đặt nhiều chương trình nấu tự
động Nút k để nấu bỏng ngô L Các mức công suất
khác nhau của lò vi sóng

Nút Bật/Tắt

Nút Bật/Tắt được thiết kế lõm và phản ứng khi chạm vào.

Dùng để bật và tắt lò vi sóng.

Màn hình

Màn hình được sử dụng để hiển thị thời gian trong ngày hoặc thông tin về chức năng, nhiệt độ, thời gian nấu, chương trình tự động và cài đặt.

Sau khi bật lò vi sóng bằng nút Bật/Tắt, menu chính sẽ xuất hiện với lời nhắc Chọn chức năng.

Điều khiển cảm biến

Bộ điều khiển cảm biến phản ứng với cảm ứng.

Mỗi lần chạm vào nút điều khiển cảm biến sẽ được xác nhận bằng âm báo bần phím. Âm báo bần phím này có thể được tắt bằng cách chọn cài đặt Âm lượng rồi chọn Âm báo bần phím. Sau đó, giảm âm lượng xuống hết cỡ bằng các nút mũi tên.

Nếu màn hình tối, bộ điều khiển cảm biến sẽ không phản ứng cho đến khi lò vi sóng được bật.

Cảm biến điều khiển phía trên màn hình

Ở đây bạn sẽ tìm thấy các chế độ hoạt động và các chức năng khác của lò vi sóng

Lò vi sóng.

Chế độ/chức năng hoạt động

Mức công suất 900 watt

Mức công suất 750 watt

Mức công suất 600 watt

Mức công suất 450 watt

Mức công suất 300 watt

Mức công suất 150 watt

Mức công suất 80 watt

Bỏ ngưng

Chương trình tự động

Thêm nữa

Rã đông

hâm nóng lại

Cài đặt

Giờ hoạt động (tổng cộng)

Các yếu tố kiểm soát

Cảm biến điều khiển dưới màn hình

Chức năng điều khiển	cảm biến
Sử dụng chức	năng điều khiển cảm biến này để bắt đầu chức năng MW nhanh . Quá trình nấu diễn ra ở mức công suất tối đa (900 W) và thời gian nấu là 1 phút (xem phần “Nấu nhanh” trong chương “Vận hành”). Chạm nhiều lần vào nút điều khiển cảm biến này sẽ tăng thời gian nấu ở các giai đoạn đã cài đặt.
Tùy thuộc	vào menu bạn đang ở, điều khiển cảm biến này sẽ thực hiện bạn quay lại một cấp độ hoặc trở về menu chính. Nếu quá trình nấu đang diễn ra, hãy sử dụng bộ điều khiển cảm biến này để dừng và hủy quá trình bằng cách nhấn lại.
được rời	Nếu một chức năng xuất hiện trên màn hình, bạn có thể chọn chức năng đó bằng cách nhấn OK. Sau đó, bạn có thể thay đổi chức năng đã chọn. Xác nhận bằng OK để lưu thay đổi. Nếu thông tin xuất hiện trên màn hình, hãy chọn OK để xác nhận thông báo. Bạn có thể sử dụng
bộ điều khiển	cảm biến này để cài đặt nhắc nhở phút (ví dụ: luật trứng) tại bất kỳ thời điểm nào, ngay cả khi quá trình nấu đang diễn ra cùng lúc. Bạn cũng có thể sử dụng bộ điều khiển cảm biến này để lập trình thời gian nấu.
Sử dụng	bộ điều khiển cảm biến này để bắt đầu quá trình nấu.

Hiện thị biểu tượng

Các biểu tượng sau đây có thể xuất hiện trên màn hình:

Ý nghĩa biểu	tượng
	Biểu tượng này cho biết có thêm thông tin và lời khuyên về cách sử dụng thiết bị. Nhấn nút điều khiển cảm biến OK để xác nhận thông tin.
.	Điều này cho biết có những tùy chọn menu cấp cao hơn không hiển thị được vì không đủ không gian trên màn hình. Một số cài đặt, ví dụ như độ sáng màn hình và âm lượng còi báo động, là được chọn bằng thanh có các đoạn.
	Dấu tích bên cạnh cài đặt có nghĩa là tùy chọn này hiện đang được chọn.
	Khóa hệ thống được bật (xem phần “An toàn” trong chương “Cài đặt”). Các nút điều khiển đã bị khóa. ít hơn một phút

Sử dụng thiết bị

Chọn một tùy chọn menu và thay đổi giá trị hoặc cài đặt

Các nút mũi tên và và vùng giữa chúng có các chức năng sau:

- Chọn một tùy chọn menu từ danh sách lựa chọn danh sách.
 - Thay đổi một giá trị (ví dụ trọng lượng) hoặc một cài đặt (ví dụ âm lượng của còi báo động).
- Chạm vào nút mũi tên có liên quan hoặc vuốt sang phải hoặc trái trong khu vực giữa các nút mũi tên cho đến khi bạn đến tùy chọn menu hoặc giá trị bạn muốn.

Mẹo: Nếu bạn nhấn và giữ các nút mũi tên, danh sách hoặc giá trị sẽ tự động cuộn cho đến khi bạn thả nút mũi tên.

Xác nhận lựa chọn của bạn bằng OK. sẽ xuất hiện bên cạnh cài đặt hiện tại.

Chọn chế độ hoạt động hoặc chức năng

Các nút điều khiển cảm biến cho các chế độ vận hành và chức năng (ví dụ: cài đặt) nằm phía trên màn hình. Chọn chế độ vận hành hoặc chức năng bằng nút điều khiển cảm biến tương ứng trên bảng điều khiển (xem chương "Vận hành" và "Cài đặt").

Chạm vào bộ điều khiển cảm biến để chức năng hoặc chế độ hoạt động bạn muốn.

Cảm biến điều khiển trên bảng điều khiển sáng lên màu cam. Đặt giá trị hoặc cuộn qua danh sách cho đến khi bạn đạt đến cài đặt mong muốn.

Hủy chương trình nấu ăn Bạn có thể hủy chương trình nấu ăn bằng cách sử dụng nút điều khiển cảm biến chức năng sáng màu cam hoặc sử dụng nút điều khiển cảm biến .

Bạn có thể hủy chương trình nấu bằng cách chạm vào nút điều khiển cảm biến chức năng liên quan hoặc nhấn nút điều khiển cảm biến hai lần.

Nếu bạn đã đặt thời gian nấu, chọn Hủy quá trình và xác nhận bằng OK.

Menu chính sẽ xuất hiện.

Mô tả chức năng

Lò vi sóng có chứa một magnetron.

Magnetron chuyển đổi năng lượng điện thành sóng điện từ (vi sóng). Các vi sóng này được phân bố đều khắp khoang lò và phản xạ từ thành lò bằng kim loại. Điều này cho phép vi sóng tiếp cận thực phẩm từ mọi phía và làm nóng thực phẩm. Sự phân phối vi sóng được cải thiện khi sử dụng đĩa xoay.

Để vi sóng có thể tiếp cận được thực phẩm, chúng phải có khả năng xuyên qua vật đựng đang sử dụng.

Sóng vi ba có thể xuyên qua sứ, thủy tinh, bìa cứng và nhựa, nhưng không xuyên qua kim loại. Do đó, không sử dụng vật chứa bằng kim loại, hoặc có chứa kim loại, ví dụ như đồ trang trí bằng vàng hoặc bạc. Kim loại phản xạ sóng vi ba và điều này có thể gây ra tia lửa điện. Sóng vi ba không thể bị hấp thụ.

Sóng vi ba đi qua một vật chứa phù hợp và đi thẳng vào thực phẩm. Tất cả thực phẩm đều chứa các phân tử ẩm, khi tiếp xúc với năng lượng vi

sóng, chúng bắt đầu dao động với tốc độ 2,5 tỷ lần mỗi giây. Rung động này tạo ra nhiệt. Ban đầu, nhiệt bắt đầu phát triển xung quanh bề mặt thực phẩm, sau đó từ từ lan tỏa vào bên trong. Thực phẩm càng chứa nhiều nước thì càng được hâm nóng hoặc nấu chín nhanh hơn.

Vi nhiệt được tạo ra trực tiếp trong thực phẩm nên phương pháp này có những ưu điểm sau: - Thực phẩm thường có thể được nấu mà không cần thêm chất lỏng hoặc dầu ăn, hoặc chỉ cần một ít nước hoặc dầu.

- Nấu, hâm nóng và rã đông bằng lò vi sóng nhanh hơn so với các phương pháp thông thường.

- Các chất dinh dưỡng như vitamin và khoáng chất thường được giữ lại.

- Màu sắc, kết cấu và hương vị của thực phẩm không bị ảnh hưởng.

Sóng vi ba sẽ ngừng phát ra ngay khi quá trình nấu bị gián đoạn hoặc cửa thiết bị bị mở. Khi thiết bị đang hoạt động, cửa đóng kín sẽ ngăn sóng vi ba thoát ra ngoài.

Các chế độ hoạt động

Thực phẩm được nấu chín, hâm nóng hoặc rã đông nhanh chóng trong lò vi sóng.

Bạn có thể sử dụng lò vi sóng theo những cách sau:

- Có thể rã đông,

hâm nóng hoặc nấu thực phẩm bằng cách nhập cài đặt công suất và thời gian.

- Thức ăn đông lạnh đã chế biến sẵn có thể rã đông rồi hâm nóng hoặc nấu lại.

- Lò vi sóng cũng có thể được sử dụng cho các mục đích khác, ví dụ như ủ bột men, làm tan chảy sô cô la và bơ và đóng chai một lượng nhỏ trái cây và rau quả.

Chức năng

Chế độ Solo của lò vi sóng

Thích hợp để rã đông, hâm nóng và nấu ăn.

Chương trình tự động Bạn có thể

chọn từ các chương trình tự động sau:

Bạn có thể chọn từ bốn loại chương trình tự động khác nhau.

- Nấu - Rã

đông

- Làm nóng lại

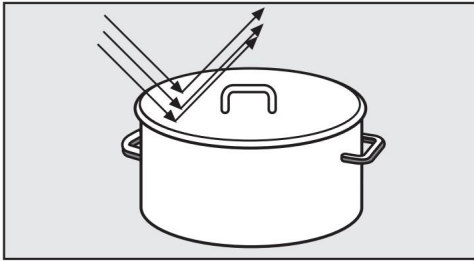
- Bỏng ngô

Các chương trình phụ thuộc vào trọng lượng.

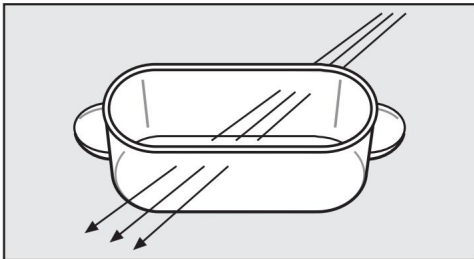
Bạn có thể cài đặt trọng lượng thực phẩm theo gam (g), pound (lb) hoặc pound/ounce (lb/oz) (xem phần "Thay đổi cài đặt" trong chương "Cài đặt").

Hộp đựng phù hợp cho lò vi sóng

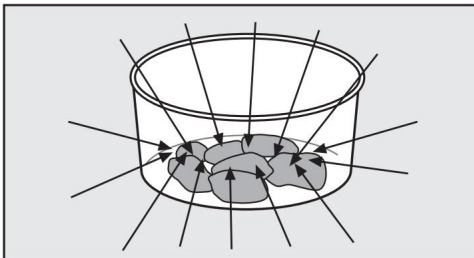
Lò vi sóng:



- được phản xạ bởi kim loại.



- xuyên qua thủy tinh, sứ, nhựa và bìa cứng.



- được hấp thụ qua thức ăn.

Nguy cơ cháy nổ do không phù hợp
thùng chứa.

Các vật chứa không thích hợp để sử dụng trong
lò vi sóng có thể bị hư hỏng nghiêm trọng và gây
hư hỏng cho thiết bị nếu sử dụng.

Vui lòng chú ý thông tin trên các thùng chứa
phù hợp.

Chất liệu và hình dạng: Chất

liệu và hình dạng của vật đựng ảnh hưởng đến thời
gian hâm nóng và nấu nướng. Hộp đựng nông
hình tròn và hình bầu dục đặc biệt phù hợp.
Thức ăn được hâm nóng đều hơn trong những
hộp đựng này so với hộp đựng hình vuông.

Nguy cơ chấn thương do rỗng
tay cầm và núm nắp.

Khi sử dụng các thùng chứa có phần rỗng, hơi
ấm có thể xâm nhập vào bên trong và áp suất
có thể tăng lên, khiến thùng chứa bị nứt
hoặc vỡ.

Không sử dụng các hộp đựng có tay cầm rỗng
hoặc núm nắp trừ khi các bộ phận rỗng đó được
thông gió đầy đủ.

Kim loại

Không được sử dụng hộp đựng bằng kim loại,
giấy bạc, dao kéo kim loại và đồ gốm sứ
có trang trí kim loại, chẳng hạn như viền
vàng hoặc xanh coban trong lò vi sóng. Kim loại
phản xạ sóng vi ba và cản trở quá trình nấu nướng.

Không sử dụng hộp đựng có nắp giấy bạc chưa
được mở hoàn toàn.

Ngoại lệ: -

Thức ăn chế biến sẵn đựng trong hộp giấy bạc.
Bạn có thể rã đông và hâm nóng lại bằng lò vi sóng.

Lưu ý: Mở nắp và đảm bảo đĩa giấy bạc
luôn cách thành lò ít nhất 2 cm. Tuy nhiên, thực
phẩm chỉ được làm nóng từ phía trên. Việc chuyển
thực phẩm từ hộp giấy bạc sang đĩa phù hợp
để sử dụng trong lò vi sóng sẽ giúp nhiệt được
phân bố đều hơn.

Hộp đựng phù hợp cho lò vi sóng

Xin lưu ý rằng tia lửa điện và hồ quang điện có thể xảy ra khi sử dụng đĩa giấy bạc trong lò vi sóng. Nếu điều này xảy ra, hãy chuyển thức ăn sang hộp đựng an toàn với lò vi sóng.

- Miếng giấy bạc Để ráo đồng đều và tránh nấu quá chín các miếng thịt, gia cầm hoặc cá có hình dạng không đều, có thể dùng miếng giấy bạc nhỏ để che phần đầu cánh hoặc các phần mỏng khác trong vài phút cuối của chương trình.

Đảm bảo giấy bạc luôn cách thành lò ít nhất 2 cm. Giấy bạc không được chạm vào thành lò.

- Xiên hoặc kẹp thịt bằng kim loại: Chỉ nên sử dụng những dụng cụ này nếu chúng có kích thước rất nhỏ so với kích thước của miếng thịt.

Men và màu sắc

Một số món ăn có lớp men và màu chứa chất kim loại.

Những món ăn này không thích hợp để sử dụng trong lò vi sóng.

Thủy tinh

Đĩa thủy tinh hoặc gốm chịu nhiệt lý tưởng để sử dụng với lò vi sóng.

Thủy tinh pha lê không phù hợp vì nó chứa chì có thể khiến thủy tinh bị nứt khi sử dụng trong lò vi sóng.
Do đó, nó không phù hợp.

Sứ

Sứ là vật liệu phù hợp.

Tuy nhiên, không sử dụng đồ sứ có viền vàng hoặc bạc hoặc đồ có núm hoặc tay cầm tổng vì thông gió không đủ có thể gây áp lực.

Đồ gốm

Đồ gốm trang trí chỉ phù hợp nếu phần trang trí được phủ một lớp men toàn bộ.

Đồ gốm có thể nóng.

Đeo găng tay khi nướng.

Gỗ

Độ ẩm trong gỗ bốc hơi trong quá trình nấu nướng, khiến gỗ bị khô và nứt.

Do đó, đồ dùng bằng gỗ không phù hợp.

Nhựa

Hư hỏng do nhựa nhạy nhiệt.

Hộp đựng bằng nhựa phải chịu được nhiệt tối thiểu là 110 °C.

Nếu không, nhựa có thể cong vênh và dính vào thức ăn.

Chỉ sử dụng hộp nhựa phù hợp để sử dụng với Microwave Solo.

Các hộp nhựa chuyên dụng được thiết kế để sử dụng trong lò vi sóng có bán tại các cửa hàng bán lẻ chuyên dụng.

Hộp đựng bằng melamine không phù hợp.

Melamine hấp thụ năng lượng vi sóng và nóng lên.

Khi mua hộp nhựa, hãy đảm bảo chúng phù hợp để sử dụng trong lò vi sóng.

Các hộp đựng dùng một lần, chẳng hạn như khay làm từ polystyrene, chỉ có thể được sử dụng để hâm nóng thức ăn trong thời gian ngắn.

Hộp đựng phù hợp cho lò vi sóng

Túi luộc bằng nhựa có thể được sử dụng để nấu và hâm nóng. Trước khi sử dụng, nên chọc thủng túi. Các lỗ này cho phép hơi nước thoát ra ngoài, ngăn ngừa áp suất tích tụ và túi bị vỡ.

Ngoài ra còn có loại túi chuyên dụng để hấp thức ăn mà không cần phải đục lỗ. Vui lòng làm theo hướng dẫn trên bao bì.

Nguy cơ cháy do vật liệu không phù hợp.

Kẹp kim loại và dây buộc bằng nhựa hoặc giấy có chứa dây có thể bắt lửa.

Tránh sử dụng những chiếc kẹp và dây buộc này.

Hộp đựng dùng một lần Hộp đựng

dùng một lần làm bằng nhựa phải đáp ứng các yêu cầu được nêu trong mục "Nhựa".

Nguy cơ cháy nổ do không phù hợp thùng chứa.

Các hộp đựng dùng một lần làm bằng nhựa, giấy hoặc các vật liệu dễ cháy khác có thể bắt lửa.

Không được để thiết bị không có người trông coi khi hâm nóng hoặc nấu thức ăn trong hộp đựng dùng một lần làm bằng nhựa, giấy hoặc các vật liệu dễ cháy khác.

Để bảo vệ môi trường, chúng tôi không khuyến khích sử dụng các loại hộp đựng dùng một lần.

Kiểm tra vật chứa Nếu không

chắc chắn đĩa hoặc bát đĩa thủy tinh, đất nung hoặc sứ có phù hợp để sử dụng trong lò vi sóng hay không, bạn có thể thực hiện

một bài kiểm tra đơn giản: Đặt vật rỗng mà bạn muốn kiểm tra

vào giữa ngăn lò. Đóng cửa lò. Nhấn nút .
Chọn mức công suất 900 watt.

Sử dụng các nút
mũi tên và để đặt

thời lượng 30 giây và xác nhận
bằng cách nhấn OK.

Nhấn nút để bắt đầu kiểm tra.

Nếu bạn nghe thấy tiếng nổ lách tách kèm theo tia lửa điện trong quá trình thử nghiệm, hãy tắt thiết bị ngay lập tức (nhấn nút và xác nhận bằng nút OK). Bất kỳ vật chứa nào gây ra phản ứng này đều không thích hợp để sử dụng với công suất vi sóng.

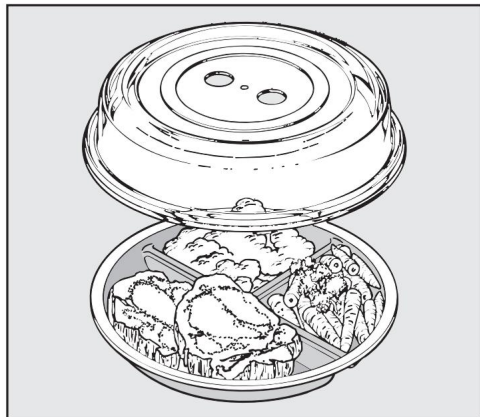
Nếu có bất kỳ nghi ngờ nào về tính phù hợp của vật chứa, vui lòng liên hệ với nhà sản xuất hoặc nhà cung cấp vật chứa đó.

Không thể sử dụng thử nghiệm này để kiểm tra xem tay cầm rỗng có đủ thông gió hay không.

Hộp đựng phù hợp cho lò vi sóng

Nắp giữ nhiệt - ngăn hơi nước thoát

ra ngoài quá nhiều, đặc biệt là khi nấu thực phẩm cần thời gian hâm nóng lâu. - tăng tốc quá trình hâm nóng. - ngăn thực phẩm bị khô. - giúp giữ cho khoang lò sạch sẽ.



Khi sử dụng chế độ Lò vi sóng Solo, hãy luôn đặt thức ăn bằng nắp giữ nhiệt an toàn cho lò vi sóng.

Có thể mua các loại nắp giữ nhiệt phù hợp tại các cửa hàng bán lẻ.

Bạn có thể dùng màng bọc thực phẩm được khuyến nghị dùng trong lò vi sóng thay cho nắp đậy.

Nhiệt độ cao có thể khiến màng bọc thực phẩm thông thường bị biến dạng và dính vào thức ăn.

Hư hỏng do nhựa nhạy nhiệt.

Vật liệu của nắp đậy thường có thể chịu được nhiệt độ lên đến 110 °C (xem thông tin của nhà sản xuất). Ở nhiệt độ cao hơn, nhựa có thể bị biến dạng và dính vào thực phẩm.

Do đó, nắp đậy chỉ có thể được sử dụng trong lò vi sóng và chỉ ở chế độ Lò vi sóng Solo.

Hư hỏng do các lỗ hở được che phủ.

Nếu sử dụng nắp đậy cho vật chứa có đường kính nhỏ, nắp đậy có thể tạo thành một lớp kín bao quanh vật chứa và hơi nước có thể không thoát ra được qua các lỗ hở ở thành nắp. Nắp đậy có thể bị quá nóng và bắt đầu tan chảy.

Đảm bảo nắp không bị tịt kín.

Không sử dụng nắp giữ nhiệt nếu:

- thực phẩm phủ vụn bánh mì đang được làm nóng. - nấu thực

phẩm cần có độ giòn, ví dụ như bánh mì nướng.

Nguy cơ nổ do áp suất tăng cao.

Áp suất có thể tăng lên trong quá trình hâm nóng trong hộp hoặc chai kín, khiến chúng phát nổ.

Hộp thủy tinh kín, chẳng hạn như lọ đựng thức ăn trẻ em, phải được mở trước khi hâm nóng trong lò vi sóng. Không hâm nóng khi chưa mở. Với bình sữa, phải tháo nắp vận và núm vú.

Trước khi sử dụng lần đầu tiên

Lò vi sóng phải được lắp sẵn trước khi có thể sử dụng.

Lò vi sóng có thể sử dụng ngay sau khi được kết nối với nguồn điện.

Màn hình chào mừng

Logo Miele sẽ xuất hiện. Sau đó, bạn sẽ được yêu cầu chọn một số cài đặt cơ bản cần thiết trước khi sử dụng lò vi sóng lần đầu tiên.

Làm theo hướng dẫn trên màn hình.

Thiết lập ngôn ngữ Chọn ngôn

ngữ bạn muốn sử dụng
các nút mũi tên.

Xác nhận bằng OK.

Nếu bạn vô tình chọn sai ngôn ngữ, hãy thực hiện theo hướng dẫn trong phần "Ngôn ngữ" ở chương "Cài đặt".

Thiết lập vị trí Chọn vị

trí bạn muốn bằng các nút mũi tên.

Xác nhận bằng OK.

Cài đặt thời gian Cài

đặt thời gian trong ngày bằng các nút mũi tên.

Xác nhận bằng OK.

Thông báo hiển thị Tắt hiển thị đồng hồ được đánh dấu bằng .

Xác nhận bằng OK.

Thông tin về mức tiêu thụ năng lượng sẽ xuất hiện trên màn hình vì năng lượng được tiết kiệm khi tắt màn hình hiển thị thời gian.

Nhấn OK.

Thiết lập hoàn tất sẽ xuất hiện trên màn hình.

Xác nhận bằng OK.

Chức năng chọn sẽ xuất hiện trên màn hình.

Màn hình hiển thị thời gian được thiết lập chạy ở chế độ nền (cài đặt mặc định). Để tiết kiệm năng lượng, màn hình sẽ không sáng.

Bạn có thể thay đổi cài đặt thiết bị này nếu bạn muốn xem màn hình đồng hồ mọi lúc (xem phần "Thay đổi cài đặt" trong chương "Cài đặt").

Khi màn hình đồng hồ hiển thị, tất cả các nút điều khiển cảm biến đều phản ứng với thao tác chạm như bình thường.

Khi màn hình đồng hồ không hiển thị, thiết bị sẽ tắt. Phải bật lại bằng nút Bật/Tắt trước khi sử dụng lại.

Mẹo: Thời gian trong ngày cũng có thể được hiển thị theo định dạng 12 giờ (xem phần "Thời gian trong ngày" trong chương "Cài đặt").

Trước khi sử dụng lần đầu tiên

Thay đổi thời gian trong ngày

Bật thiết bị bằng cách sử dụng

Nút Bật/Tắt .

Chọn chức năng xuất hiện trên màn hình.

Chạm vào nút điều khiển cảm biến.

Chọn mục phụ Cài đặt bằng cách sử dụng
các nút mũi tên và xác nhận lựa chọn bằng
OK.

Sau đó chọn mục phụ Thời gian bằng các nút mũi
tên và xác nhận bằng OK.

Chọn Đặt bằng các nút mũi tên và xác nhận
bằng OK.

Thời gian hiện tại trong ngày được tô sáng màu
trắng trên màn hình.

Thay đổi thời gian trong ngày bằng cách sử dụng
các nút mũi tên và xác nhận bằng OK.

Nhấn nút điều khiển cảm biến

nhiều lần để quay lại cấp độ đầu tiên.

Chức năng chọn sẽ xuất hiện trên màn hình.

Cài đặt

Tổng quan về cài đặt

Tùy chọn menu	Cài đặt có sẵn
Ngôn ngữ	... tiếng Đức*, tiếng Anh ... Quốc gia
Thời gian	Trưng bày (Tắt hiển thị đồng hồ*, Bật hiển thị thời gian trong ngày, Làm mờ ban đêm) Định dạng đồng hồ (24 giờ*, 12 giờ) Bộ
Âm lượng	Âm báo chuông Giai điệu* Giai điệu đơn Âm báo bàn phím
Độ sáng màn hình	
Đơn vị	Trọng lượng (g*, lb, lb/oz)
Giữ ấm	Bật*, Tắt
MW nhanh	Mức công suất (... 900 W*, 750 W, ...) Thời lượng (01:00*, có thể điều chỉnh)
Bóng ngô	Khoảng thời gian 03:20*, có thể điều chỉnh giữa 2:30 và 3:50 phút
Truy vấn thực phẩm	Bật*, Tắt
Sự an toàn	Khóa cảm biến (Tắt*, Bật) Khóa hệ thống (Tắt*, Bật)
Phiên bản phần mềm	
Phòng trưng bày chương trình	Chế độ demo (Tắt*, Bật)
Mặc định của nhà máy	Không đặt lại, Đặt lại

*
Mặc định của nhà máy

Thay đổi cài đặt Một số cài

đặt tiêu chuẩn cho thiết bị có tùy chọn thay thế.

Vui lòng tham khảo biểu đồ để biết các tùy chọn khác nhau cho cài đặt thiết bị.

Cài đặt gốc được đánh dấu bằng ngôi sao* trên biểu đồ.

Để thay đổi cài đặt, hãy thực hiện như sau: Nhấn

nút . Sau đó chọn Cài đặt

bằng các nút mũi tên.

Xác nhận lựa chọn của bạn bằng OK.

Bây giờ bạn có thể lựa chọn giữa

các tùy chọn được liệt kê trong biểu đồ bằng cách sử dụng các nút mũi tên.

Xác nhận tùy chọn bạn muốn bằng OK.

Tùy thuộc vào tùy chọn menu, bạn

Bây giờ có thể nhập giá trị hoặc chọn một trong

các mục phụ bằng cách sử dụng các nút mũi tên.

Chạm vào nút nếu bạn chưa

đã thay đổi cài đặt và muốn chuyển sang cài đặt khác.

Chạm vào nút nếu bạn không muốn thay đổi bất kỳ cài đặt nào nữa.

Việc thay đổi cài đặt không bị ảnh hưởng bởi việc mất điện.

Ngôn ngữ

Bạn có thể cài đặt ngôn ngữ và vị trí của mình.

Sau đó, bạn có thể chọn vị trí nếu ngôn ngữ được chọn có nhiều biến thể khác nhau tùy thuộc vào nơi nói.

Sau khi chọn và xác nhận, ngôn ngữ bạn đã chọn sẽ xuất hiện trên màn hình.

Mẹo: Nếu bạn vô tình chọn sai ngôn ngữ, hãy chọn . Làm theo biểu tượng để quay lại

Ngôn ngữ menu phụ.

Thời gian

Trưng bày

Chọn cách bạn muốn hiển thị thời gian trong ngày khi lò vi sóng tắt:

- Luôn

hiển thị thời gian trên màn hình. Tất cả các nút điều khiển cảm biến đều phản ứng với thao tác chạm như bình thường.

- Tắt

Để tiết kiệm năng lượng, màn hình sẽ không sáng. Lò vi sóng phải được bật trước khi sử dụng.

- Làm mờ ban đêm:

Để tiết kiệm năng lượng, thời gian chỉ hiển thị trên màn hình từ 5 giờ sáng đến 11 giờ tối. Màn hình sẽ tối vào mọi thời điểm khác. Lò vi sóng phải được bật trước khi sử dụng.

Định dạng đồng hồ

Thời gian trong ngày có thể được hiển thị theo định dạng 24 hoặc 12 giờ.

Bộ

Cài đặt giờ và phút.

Nếu mất điện, thời gian hiện tại trong ngày sẽ hiển thị lại sau khi có điện trở lại. Thời gian này được lưu trong khoảng 150 giờ.

Âm lượng

Giai điệu

Vào cuối mỗi quá trình, một giai điệu sẽ vang lên nhiều lần theo từng khoảng thời gian.

Âm lượng của giai điệu được biểu thị bằng một ô nhịp có các đoạn. -

Âm lượng tối đa

Cài đặt

- Giai điệu đã tắt

Chỉ có âm điệu

Khi kết thúc một quá trình, một âm thanh liên tục sẽ vang lên trong một khoảng thời gian.

Cao độ của âm thanh liên tục này được biểu thị bằng một thanh nhịp.

- Cao độ tối đa

- Khoảng cách tối thiểu

Âm báo bàn phím

Âm lượng của âm báo bàn phím phát ra mỗi khi nhấn nút điều khiển cảm biến được biểu thị bằng một thanh có các đoạn.

- Âm lượng tối đa

- Âm báo bàn phím đã tắt

Độ sáng màn hình Độ

sáng màn hình được biểu thị bằng một thanh có các đoạn.

- Độ sáng tối đa

- Độ sáng tối thiểu

Đơn vị

Trọng

lượng Đối với các chương trình tự động, bạn có thể cài đặt trọng lượng thực phẩm theo gam (g), pound (lb) hoặc pound/ounce (lb/oz).

Giữ ấm Chức năng

Giữ ấm sẽ tự động bật vào cuối chương trình nấu ăn sử dụng ít nhất 450 W, với điều kiện cửa vẫn đóng và không có nút nào được nhấn.

Sau khoảng 2 phút, thức ăn sẽ được
36

giữ ấm bằng công suất 80 W trong thời gian tối đa là 15 phút.

-
Chức năng Giữ ấm được bật .

- Tắt
Chức năng giữ ấm đã tắt.

Chế độ nấu

nhấn Nhấn nút là đủ để cài đặt thiết bị hoạt động ở công suất tối đa trong 1 phút.
Có thể thay đổi công suất và thời gian.

Điều này có nghĩa là chương trình nấu ăn thường dùng có thể được lưu vào không gian chương trình này.

- Mức công suất
Có thể chọn tắt cả các mức công suất có sẵn.

- Thời gian
Ở mức công suất tối đa, có thể lập trình thời gian nấu tối đa là 5 phút; ở các mức công suất khác, thời gian nấu là 10 phút.

Bồng ngô

Chương trình này phù hợp để làm bỏng ngô bằng lò vi sóng.

Có thể thay đổi thời gian mặc định của nhà máy là 3:20 phút.
Có thể cài đặt ở khoảng thời gian từ 2:30 đến 3:50 phút.

Truy vấn thực

phẩm Lời nhắc thực phẩm là lời nhắc nhở rằng không nên sử dụng thiết bị khi không có thực phẩm bên trong.

Vận hành thiết bị khi không có thực phẩm có thể làm hỏng thiết bị.

Nếu chương trình nấu ăn được bắt đầu mà không mở cửa lò trước, dòng chữ nhắc Có thức ăn trong lò? sẽ xuất hiện trên màn hình.

Có thể không có thức ăn bên trong thiết bị vì cửa không được mở trong một thời gian dài (khoảng 20 phút).

Chương trình chỉ bắt đầu sau khi xác nhận bằng OK hoặc sau khi cửa đã được mở.

Hệ thống

khóa an toàn Hệ

thống khóa ngăn chặn việc sử dụng thiết bị ngoài ý muốn.

Bạn vẫn có thể cài đặt chức năng nhắc phút khi khóa hệ thống đang hoạt động.

Khóa hệ thống vẫn sẽ được kích hoạt ngay cả khi mất điện.

-

Trên Hệ thống khóa đã được kích hoạt.
Trước khi sử dụng lò vi sóng, bạn cần bật lò vi sóng và chạm vào OK trong ít nhất 6 giây.

- Tắt

Khóa hệ thống đã bị vô hiệu hóa. Bạn có thể sử dụng lò vi sóng bình thường.

Khóa cảm biến

Khóa cảm biến ngăn chặn lò vi sóng bị tắt hoặc chương trình nấu bị thay đổi do vô tình.

Khi được kích hoạt, khóa cảm biến sẽ ngăn không cho tắt cả các điều khiển và trường cảm

biến trên màn hình hoạt động trong vài giây sau khi chương trình bắt đầu.

- Bật

Khóa cảm biến đang hoạt động. Trước khi sử dụng bất kỳ chức năng nào, hãy chạm vào OK trong ít nhất 6 giây. Khóa cảm biến sau đó sẽ bị vô hiệu hóa trong một khoảng thời gian ngắn.

- Tắt

Khóa cảm biến đã bị vô hiệu hóa. Tất cả các nút điều khiển cảm biến đều phản ứng với cảm ứng như bình thường.

Phiên bản phần mềm

Phiên bản phần mềm này dành cho Miele. Bạn không cần thông tin này để sử dụng trong gia đình.

Chương trình trưng bày

Chức năng này cho phép trình diễn lò vi sóng tại các phòng trưng bày mà không cần làm nóng. Không kích hoạt cài đặt này khi sử dụng trong gia đình.

Chế độ demo

Nếu bạn bật lò vi sóng khi chế độ demo đang được kích hoạt, thông báo "Demo mode" sẽ xuất hiện trên màn hình. Thiết bị không nóng lên.

-

Chạm vào OK trong ít nhất 4 giây để kích hoạt chế độ demo.

- Tắt

Chạm vào OK trong ít nhất 4 giây để tắt chế độ demo.

Lò vi sóng lại hoạt động bình thường.

Mặc định của nhà sản xuất

Một cài đặt có thể được sử dụng để thiết lập lại tất cả các thay đổi đã thực hiện đối với trạng thái ban đầu của lò vi sóng.

- Không được đặt

lại. Mọi thay đổi đã thực hiện vẫn được áp dụng.

- Đặt lại

Tất cả cài đặt sẽ trở về cài đặt mặc định của nhà sản xuất.

Giờ hoạt động (tổng cộng)

Chọn Further | Giờ hoạt động (tổng cộng) để truy vấn tổng số giờ hoạt động của lò vi sóng của bạn.

Hoạt động

Mở cửa Nếu lò vi sóng đang

hoạt động, việc mở cửa sẽ làm gián đoạn quá trình nấu nướng.

Nguy cơ bị thương do cửa mở.

Cửa có thể chịu được trọng lượng tối đa 8 kg. Trẻ em có thể bị thương khi mở cửa.

Không để trẻ em ngồi trên cửa, dựa vào cửa hoặc đu trên cửa.

Đặt đĩa vào lò nướng Lý tưởng nhất là đặt

đĩa vào giữa lò nướng.

Bàn xoay

Ngay khi bạn bắt đầu quá trình nấu, đĩa xoay sẽ tự động xoay cùng với bát đĩa đặt lên trên. Quá trình xoay đảm bảo thực phẩm được nấu đồng, hâm nóng hoặc chín đều.

Đĩa xoay có thể chịu được tải trọng tối đa 4 kg. Nếu quá tải, đĩa xoay sẽ không thể quay và lò vi sóng có thể bị hỏng.

Đảm bảo không vượt quá tải trọng tối đa của bàn xoay.

Nếu bạn lấy đĩa xoay ra và đặt thức ăn trực tiếp xuống sàn ngăn lò nướng, lò vi sóng có thể bị hỏng.

Không đặt thức ăn trực tiếp lên bàn xoay - luôn sử dụng đồ gốm.

Luôn sử dụng bàn xoay và đặt bát đĩa đựng thức ăn vào giữa bàn xoay.

Sử dụng bàn xoay Chỉ sử

dụng đồ gốm có kích thước nhỏ hơn bàn xoay.

Luôn sử dụng đồ đựng an toàn với lò vi sóng để nấu đông, hâm nóng hoặc nấu (xem phần “Đồ đựng phù hợp cho lò vi sóng”). Đặt đồ đựng thực phẩm vào giữa đĩa xoay.

Bạn cũng nên lật hoặc khuấy thức ăn trong quá trình nấu để đảm bảo thức ăn nóng đều.

Đóng cửa Đóng cửa và chạm

lại vào “Bắt đầu” để tiếp tục chương trình nấu ăn đang bị gián đoạn.

Bắt đầu chương trình Chọn mức công

suất vi sóng bằng cách nhấn nút điều khiển cảm biến tương ứng.

Chạm vào bộ điều khiển cảm biến để mức công suất bạn muốn.

Cảm biến điều khiển trên bảng điều khiển sáng lên màu cam.

Sử dụng các nút mũi tên để cài đặt thời gian nấu bạn muốn và xác nhận lựa chọn của bạn bằng cách nhấn OK.

Nhấn nút .

Chương trình nấu ăn bắt đầu.

Bạn có thể lựa chọn giữa 7 mức công suất. Công suất càng cao thì lượng vi sóng tiếp cận được thực phẩm càng nhiều.

Khi hâm nóng thức ăn không thể khuấy hoặc lật trong khi nấu, như khi nấu đồ ăn trên đĩa, tốt nhất nên sử dụng mức công suất vi sóng thấp hơn.

Điều này đảm bảo nhiệt được phân bổ đều. Đun đủ lâu để nấu chín thức ăn.

Thời gian cần thiết phụ thuộc vào: -

hiệt độ ban đầu của thực phẩm.

Thức ăn lấy trực tiếp từ tủ lạnh sẽ mất nhiều thời gian để làm nóng hoặc nấu chín hơn so với thức ăn được để ở nhiệt độ phòng.

- loại và kết cấu của thực phẩm. Rau tươi chứa nhiều nước hơn và chín nhanh hơn rau dứa trữ. - tần suất khuấy hoặc lật

đồ ăn.

Việc khuấy hoặc lật thường xuyên sẽ làm thức ăn nóng đều hơn và do đó thức ăn sẽ chín nhanh hơn. - lượng thức ăn.

Theo nguyên tắc chung, hãy dành gấp đôi thời gian cho gấp đôi số lượng.

Đối với số lượng ít hơn, hãy rút ngắn thời gian cho phù hợp. - hình

dạng và chất liệu của vật chứa.

Thức ăn trong lò nướng?

Thông báo Có thức ăn trong lò nướng? là lời nhắc nhở rằng không nên sử dụng thiết bị khi không có thức ăn bên trong.

Vận hành thiết bị khi không có thực phẩm có thể làm hỏng thiết bị.

Nếu nhấn nút Bắt đầu mà chưa mở cửa lò, thông báo "Có thức ăn trong lò nướng?" sẽ xuất hiện trên màn hình. Có thể không có thức ăn trong lò vì cửa lò đã không được mở trong một thời gian dài. Bạn không thể bắt đầu bất kỳ quy trình nào cho đến khi cửa lò được mở.

Ngắt hoặc khởi động lại chương trình

Bất cứ lúc nào,

bạn có thể . . . ngắt . . .

chương trình: Mở cửa thiết bị.

Thời gian dừng đếm ngược.

Màn hình hiển thị thông báo Đóng cửa .

. . . tiếp tục một chương trình:

Đóng cửa và chạm vào nút .

Chương trình sẽ tiếp tục.

Thay đổi cài đặt

Nếu bạn phát hiện ra sau khi bắt đầu một chương trình . . .

. . . mức công suất vi sóng quá cao hoặc quá thấp, bạn có thể:

Chọn một cấp độ mới.

. . . thời lượng thiết lập quá ngắn hoặc quá dài, bạn có thể:

Thay đổi thời gian bằng cách sử dụng mũi tên và tiếp tục chương trình (chạm vào nút).

Hủy chương trình Chạm vào nút

hai lần hoặc chạm vào mức công suất đã chọn.

Quá trình hủy sẽ xuất hiện trên màn hình.

Xác nhận bằng OK.

Khi kết thúc chương trình, sẽ có âm thanh

báo hiệu chương trình nấu hoàn tất. Đèn bên trong lò sẽ tắt.

Âm báo sẽ được lặp lại nhiều lần. Chữ "Hoàn tất" sẽ xuất hiện trên màn hình. Nhấn nút để xác nhận mức công suất đã chọn.

Hoạt động

Giữ ấm Chức năng Giữ ấm

sẽ tự động bật vào cuối chương trình nấu ăn sử dụng ít nhất 450 W, với điều kiện cửa vẫn đóng và không có nút nào được nhấn.

Sau khoảng 2 phút, thức ăn sẽ được giữ ấm bằng công suất 80 W trong thời gian tối đa là 15 phút.

Chức năng giữ ấm sẽ hiển thị trên màn hình. Mở cửa hoặc nhấn một trong các nút sẽ hủy chức năng này.

Không thể chọn chức năng Giữ ấm làm chức năng riêng biệt .

Bạn có thể bỏ chọn chức năng này (xem chương "Cài đặt").

Lập trình thời gian nấu

Kết quả nấu nướng có thể bị ảnh hưởng nếu thời gian chờ giữa lúc cho thực phẩm vào lò và lúc bắt đầu nấu quá lâu. Thực phẩm tươi có thể bị đổi màu và thậm chí hư hỏng.

Chọn thời gian càng ngắn càng tốt cho đến khi chương trình nấu bắt đầu.

Bạn có thể tự động bật hoặc tắt chương trình nấu bằng cách nhập thời gian Kết thúc hoặc Bắt đầu.

- Kết thúc

tại thời điểm bạn muốn chương trình nấu kết thúc. Lò vi sóng sẽ tự động tắt vào thời điểm này.

- Bắt đầu

tại Chỉ định thời điểm bạn muốn chương trình bắt đầu. Lò vi sóng sẽ tự động bật vào thời điểm này. Đặt thức ăn vào lò.

ngăn. Chọn chức năng bạn muốn sử dụng. Đặt thời gian nấu và xác nhận bằng OK.

Nhấn nút . Chọn Kết thúc tại hoặc Bắt đầu tại bằng cách sử dụng các nút mũi tên và xác nhận bằng OK.

Chỉ định thời gian bạn muốn chương trình nấu bắt đầu hoặc kết thúc bằng các nút mũi tên và xác nhận bằng OK.

Bắt đầu lúc và thời gian bắt đầu sẽ xuất hiện trên màn hình.

Chọn Lò vi sóng nhanh Nhấn nút
là đủ để thiết lập thiết bị hoạt động
ở công suất tối đa trong 1
phút. Nhấn nút .

Thiết bị sẽ chạy ở công suất tối đa trong thời
gian nấu là 1 phút nếu không nhấn nút lần nữa.

Thay đổi thời gian và mức năng lượng Bạn có thể
thay đổi thời gian và mức năng lượng đã lưu
và lưu thành ứng dụng chính. Chọn .
Chọn Cài đặt

và xác nhận

bằng OK.

Chọn MW nhanh và xác nhận với
được rồi.

Chọn Mức công suất.

Mức công suất sẽ xuất hiện trên màn hình và mức
công suất đã lưu sẽ xuất hiện bên cạnh. Nếu bạn
muốn thay đổi mức công suất, hãy xác nhận bằng cách
nhấn OK.

Mức công suất đã lưu được đánh dấu bằng .

Thay đổi mức công suất bằng các nút mũi tên
và xác nhận lựa chọn bằng OK.

Sau đó sử dụng các nút mũi tên để chọn Thời lượng
và nhấn OK.

Sử dụng các nút mũi tên để cài đặt thời
gian nấu bạn muốn và xác nhận bằng OK.

Thời lượng sẽ xuất hiện trên màn hình và thời
gian đã chọn sẽ xuất hiện bên cạnh.

Nhấn nhiều lần để quay lại cấp độ chính.

Mức công suất đã sửa đổi và thời gian đã
sửa đổi hiện đã được lưu và
được chọn khi nhấn nút .

Trong trường hợp mất điện, mọi khoảng thời gian
đã lập trình thay đổi sẽ được lưu lại và không cần
phải nhập lại.

Hoạt động

Khóa hệ thống

Khóa hệ thống ngăn không cho trẻ em sử dụng thiết bị, chẳng hạn.

Kích hoạt khóa hệ thống

Chọn . Chọn

Cài đặt và xác nhận bằng OK.

Chọn An toàn và xác nhận bằng OK. Chọn

Khóa hệ thống rồi chọn OK.

Chọn Bật rồi chọn OK.

Tắt thiết bị để kích hoạt khóa hệ thống.

Các chức năng của thiết bị hiện đã bị khóa và chỉ có thể sử dụng khi khóa hệ thống bị vô hiệu hóa.

Chỉ có thể sử dụng chức năng nhắc nhở phút khi khóa hệ thống được kích hoạt (xem chương “Chức năng nhắc nhở phút”).

Khóa hệ thống vẫn sẽ được kích hoạt ngay cả khi mất điện.

Tắt khóa hệ thống Bạn có thể tắt khóa

hệ thống tạm thời. Bật thiết bị bằng cách sử dụng

Nút Bật/Tắt .

Khóa hệ thống xuất hiện trên màn hình.

Xác nhận bằng OK.

Nhấn OK trong 6 giây sẽ xuất hiện trên màn hình.

Quan sát lời nhắc trên màn hình.

Thời gian được hiển thị đếm ngược trên màn hình.

Sau đó, khóa hệ thống sẽ bị vô hiệu hóa. Nhập

chương trình nấu bạn muốn.

Có thể tự do lựa chọn tất cả các nút và chương trình cho đến khi thiết bị tắt.

Khóa hệ thống chỉ được kích hoạt lại khi thiết bị đã tắt.

Tắt khóa hệ thống Bật thiết bị bằng

cách sử dụng
Nút Bật/Tắt .

Khóa hệ thống xuất hiện trên màn hình.

Xác nhận bằng OK.

Nhấn OK trong 6 giây sẽ xuất hiện trên màn hình.

Quan sát lời nhắc trên màn hình.

Thời gian được hiển thị đếm ngược trên màn hình.

Sau đó, khóa hệ thống sẽ bị vô hiệu hóa.

Chọn . Chọn

Cài đặt và xác nhận bằng OK.

Chọn An toàn và xác nhận bằng OK. Chọn

Khóa hệ thống rồi chọn OK.

Chọn Tắt rồi chọn OK.

Tắt thiết bị.

Khóa hệ thống hiện đã được vô hiệu hóa. Các chức năng của thiết bị đã khả dụng trở lại.

Sử dụng bộ nhắc phút

Có thể sử dụng chức năng hẹn giờ phút để tính thời gian cho bất kỳ hoạt động nào trong bếp, ví dụ như luộc trứng. Thời gian được cài đặt đếm ngược theo từng bước một giây.

Bạn cũng có thể sử dụng chức năng nhắc phút cùng lúc với chương trình nấu ăn đã cài đặt thời gian bật và tắt tự động (ví dụ như lời nhắc nêm gia vị cho thức ăn trong khi nấu). Chạm vào nút .

Min.miner xuất hiện trên màn hình.

Sử dụng các nút mũi tên để thiết lập thời gian nhắc nhở bạn muốn và xác nhận bằng OK.

sáng lên trên màn hình và thời gian đếm ngược.

Một tiếng còi sẽ vang lên sau khi thời gian đã đặt trôi qua.

nhấp nháy và thời gian bắt đầu đếm ngược. Điều này cho thấy thời gian kể từ khi bộ nhắc phút hết hạn. Chạm vào nút để dừng ít hơn một phút.

Thay đổi thời gian nhắc phút Nhấn nút .

Màn hình sẽ hiển thị thay đổi . Thời gian nhắc phút hiện tại đã dừng. Xác nhận bằng OK.

Thay đổi thời gian bằng các nút mũi tên và xác nhận bằng OK.

Người canh gác phút sẽ tiếp tục chạy.

Xóa thời lượng nhắc nhở phút Nhấn nút .

Màn hình sẽ hiển thị thay đổi . Thời gian nhắc phút hiện tại đã dừng. Chọn Xóa bằng các nút mũi tên và xác nhận bằng OK.

Người giám sát phút đã hủy bỏ.

Sử dụng chức năng nhắc phút cộng với chương trình nấu ăn

Có thể sử dụng chức năng nhắc phút cùng lúc với chương trình nấu ăn và đếm ngược ở chế độ nền. Chạm vào nút trong khi chương trình nấu ăn đang diễn ra.

Chọn Min. minder bằng các nút mũi tên và xác nhận bằng OK.

Sử dụng các nút mũi tên để thiết lập thời gian nhắc nhở bạn muốn và xác nhận bằng OK.

Chạm vào nút .

Thời gian nấu và thời gian đếm phút được hiển thị cạnh nhau trên màn hình.

Hoạt động - chương trình tự động

Tất cả các chương trình tự động đều phụ thuộc vào trọng lượng.

Bạn có thể cài đặt trọng lượng thực phẩm theo gam (g), pound (lb) hoặc pound/ounce (lb/oz) (xem phần "Thay đổi cài đặt" trong chương "Cài đặt").

Có bốn loại chương trình tự động khác nhau:

- Nấu - Rã đông

- Làm nóng lại

- Bông ngô

Có thể chọn chương trình nấu ăn và chương trình làm bông ngô bằng cách sử dụng nút điều khiển cảm biến hoặc .

Có thể chọn các chương trình tự động cho các hạng mục rã đông và hâm nóng bằng cách sử dụng nút điều khiển cảm biến và sau đó là các nút mũi tên.

Sử dụng chương trình tự động Chọn chương trình tự động bạn muốn và xác nhận bằng OK.

Nhập trọng lượng của thực phẩm và xác nhận bằng OK.

Chọn giữa các tùy chọn Bắt đầu ngay, Bắt đầu tại và Kết thúc tại bằng cách sử dụng các nút mũi tên.

Làm theo hướng dẫn trên màn hình, ví dụ: Lật thức ăn hoặc Khuấy thức ăn. Sau

khi nấu, để thức ăn ở nhiệt độ phòng trong thời gian được đề xuất (thời gian chờ) để nhiệt được phân bố đều khắp thức ăn.

Nấu ăn

Bạn có thể lựa chọn giữa 13 chương trình tự động.

Thời gian chờ cho mỗi chương trình là khoảng 2 phút.

- Thịt xông khói

- Khoai tây

- Gà sốt

- Phi lê cá

- Phi lê cá sốt

- Canh

- Rau

- Thực phẩm đông lạnh chế biến sẵn

- Rau củ đông lạnh

- Mứt trái cây

- Thịt trong nước sốt

- Cơm

- Món hầm

Rã đông

Có 13 chương trình rã đông cho các loại thực phẩm khác nhau. Thời gian chờ cho mỗi chương trình là khoảng 10 phút.

- Bánh mì

- Bánh ngọt

- Đùi gà

- Bữa ăn được bày trên đĩa

- Phi lê cá

- Hoa quả

- Miếng thịt

- Thịt băm

- Gia cầm

- Canh

- Thịt thái lát

- Rau

- Cá

Hoạt động - chương trình tự động

hâm nóng lại

Có 8 chương trình tự động hâm nóng các loại thực phẩm khác nhau. Thời gian chờ cho mỗi chương trình là khoảng 2 phút.

- Nướng
- Gà sốt
- Bữa ăn được bày trên đĩa
- Phi lê cá sốt
- Canh
- Thịt trong nước sốt
- Món hầm
- Rau

Bồng ngô

Chương trình tự động này phù hợp để làm bông ngô bằng lò vi sóng.

Bắp rang bơ vi sóng được bán trên thị trường dưới dạng gói có nhiều kích cỡ khác nhau. Chương trình này được thiết kế cho gói có kích thước khoảng 100 g. Thời lượng của chương trình này có thể được thay đổi trong một phạm vi nhất định để phù hợp với các kích thước gói khác nhau (xem phần "Thay đổi cài đặt" trong chương "Cài đặt"). Tuy nhiên, không thể thay đổi thời lượng trong khi chương trình đang chạy.

Chương trình này không phù hợp để làm bông ngô từ hạt.

Chỉ sử dụng chương trình tự động này cho bông ngô được dán nhãn cụ thể là bông ngô vi sóng.

Đặt gói lên bàn xoay theo hướng dẫn trên bao bì.

Đảm bảo gói gia vị có đủ không gian để nở ra. Nếu gói gia vị tiếp xúc với thành lò nướng và bị kẹt ở đó, nhiệt có thể tích tụ.

Đảm bảo gói hàng có thể phồng lên mà không bị cản trở.

Chạm .

Chương trình sẽ bắt đầu sau một thời gian ngắn.

Nó sẽ bắt đầu ngay lập tức nếu bạn chạm vào nút .

Bạn sẽ sớm nghe thấy tiếng hạt đầu tiên nổ lách tách.

Dừng chương trình trước khi kết thúc nếu tiếng nổ lách tách không còn thường xuyên.

Làm theo hướng dẫn trên bao bì.

Nguy cơ bỏng do gói nóng.

Gói hàng rất nóng.

Hãy cẩn thận khi tháo nó ra.

Công thức nấu ăn cho các chương trình tự động

Dưới đây là một số gợi ý công thức nấu ăn cho các chương trình tự động thuộc danh mục "Nấu ăn ". Bạn có thể điều chỉnh các công thức này cho phù hợp với nhu cầu của mình.

Nếu vượt quá hướng dẫn về trọng lượng của chương trình liên quan, thức ăn sẽ không chín kỹ.

Điều quan trọng là phải tuân theo hướng dẫn về cân nặng của chương trình đó.

Rau

Phương pháp

Cho rau củ đã rửa sạch và chuẩn bị vào hộp đựng. Thêm 3-4 thìa canh nước, tùy theo độ tươi và độ ẩm, và một ít muối hoặc gia vị khác. Cho khối lượng (bao gồm cả nước), đặt hộp đựng có nắp đậy lên bàn xoay và nấu. Khi nấu được một nửa thời gian, chuông sẽ kêu để nhắc bạn lật hoặc đảo thức ăn.

Khi nấu rau củ với nước sốt, khối lượng nhập vào phải bao gồm cả nước sốt. Không vượt quá trọng lượng tối đa quy định.

Cà rốt trong sốt kem chervil (cho 2 người)

Tổng thời gian cần thiết: 25-35 phút

Nguyên liệu

350 g cà rốt, rửa sạch 5 g
bơ 50 ml
nước dùng rau củ (pha sẵn) 75 ml kem
tươi Muối và hạt tiêu 1
nhúm đường 1/2 thìa
cà phê mù tạt 1-2
thìa canh rau mùi
tàu, tươi, thái nhỏ hoặc 1 thìa canh rau
mùi tàu, phơi khô và xay Khoảng 1 thìa
canh bột ngô

Phương pháp

Cắt cà rốt thành sợi dài hoặc lát (dày khoảng 3-4 mm). Trộn các nguyên liệu còn lại và đổ cà rốt vào nồi. Đậy nắp và nấu. Khuấy đều khi có tiếng chuông báo.

Bối cảnh: Rau củ
Trọng lượng: 525 g
Mức kệ: Bàn xoay

Công thức nấu ăn cho các chương trình tự động

Khoai tây

Chương trình này có thể được sử dụng để nấu khoai tây đã gọt vỏ, luộc và nấu với nước dùng.

Phương

pháp Nhập trọng lượng của khoai tây và chất lỏng nấu ăn.

Đối với khoai tây đã gọt vỏ, cho khoai tây ướt vào hộp đựng. Nêm một ít muối, đậy nắp và nấu.

Khi nấu khoai tây, thêm khoảng 1 thìa canh nước cho mỗi củ khoai tây. Nếu nấu khoai tây nguyên vỏ, hãy dùng nĩa hoặc xiên chọc vài lỗ trên vỏ khoai trước khi nấu, sau đó đậy nắp hộp và nấu.

Khoai tây cà ri vàng (cho 3 người ăn)

Tổng thời gian cần thiết: 25-35 phút

Nguyên liệu

500 g khoai tây gọt vỏ 1

củ hành tây, thái hạt

lựu 10 g bơ

1-2 thìa canh bột cà ri 250

ml nước dùng rau củ (pha sẵn) 50 ml

kem tươi 125 g đậu Hà

Lan (đông lạnh)

Muối và hạt tiêu

Phương pháp

Thái khoai tây thành hạt lựu (khoảng 3 x 3 cm) hoặc dùng khoai tây nhỏ. Trộn đều tất cả nguyên liệu trong một đĩa lớn vừa phải. Đậy nắp và nấu. Khuấy đều khi có tiếng chuông báo và tiếp tục nấu.

Bối cảnh: Khoai tây

Trọng lượng: 800 g

Mức kệ: Bàn xoay

Cơm

Sử dụng chương trình này để nấu cơm trong lò vi sóng.

Phương

pháp Nhập trọng lượng của gạo khô.

Thêm nước sôi vào gạo khô theo tỷ lệ 1 phần gạo với 2 phần nước.

Đậy nắp và nấu cơm.

Công thức nấu ăn cho các chương trình tự động

Cà ri cá (cho 4 người)

Tổng thời gian cần thiết: 35-45 phút

Nguyên liệu

300 g miếng dưa 1 quả ớt

chuông đỏ 1 quả

chuối nhỏ 500 g

cá mú đỏ hoặc cá hồng phi lê 3 thìa canh

nước cốt chanh 30 g bơ

100 ml nước

dùng rau củ 100 ml nước ép dưa

Muối, đường và bột ớt 2 muỗng canh

bột ngô

Phương pháp

Cắt nhỏ cá và cho vào hộp đựng thích hợp.

Rưới nước cốt chanh lên trên.

Cắt ớt chuông làm tư, bỏ hạt và vỏ, thái sợi mỏng. Lột vỏ và thái chuối. Cho vào cá cùng với ớt chuông và dưa, trộn đều. Thêm bơ. Trộn đều

nước dùng rau củ, nước cốt, gia vị và bột bắp rồi rưới lên cá. Trộn đều tất cả nguyên liệu, sau đó đập nắp và nấu.

Cài đặt: Phi lê cá trong nước sốt

Trọng lượng: khoảng 1200 g

Mức kệ: Bàn xoay

Ức gà sốt mù tạt (cho 4 người ăn)

Tổng thời gian cần thiết: 30 phút

Nguyên liệu 250

ml kem tươi 1 tép tỏi, băm

nhỏ 4 thìa canh mù tạt ngọt 1/2

thìa cà phê muối 1 1/2 thìa cà

phê xô thơm 4

miếng ức gà

(mỗi miếng 200 g), sẵn sàng để nấu

Phụ kiện

Đĩa chịu nhiệt an toàn với lò vi sóng

Phương pháp

Để làm nước sốt, trộn đều kem tươi, tỏi, mù tạt, muối và xô thơm.

Cho miếng ức gà vào đĩa chịu nhiệt và rưới nước sốt lên trên. Đậy nắp và bắt đầu chương trình.

Lật miếng ức gà và rưới nước sốt lên khi hương dẫn Lật xuất hiện trên màn hình.

Đậy nắp và tiếp tục nấu.

Bối cảnh: Gà sốt

Trọng lượng: 1100 g

Mức kệ: Bàn xoay

Mẹo : Một cách thay thế khác là hãy thử sử dụng mù tạt hạt thô.

Công thức nấu ăn cho các chương trình tự động

Minestrone (cho 4 người)

Tổng thời gian cần thiết: 40 phút

Nguyên liệu 1
củ hành

tây 150 g cần
tây 2 quả cà

chua 150 g cà

rốt 100 g đậu xanh, đông lạnh 100

g đậu Hà Lan, đông lạnh

50 g mì ống (vỏ nhỏ) 1 thìa

canh hỗn hợp thảo mộc Ý, đông lạnh 100 ml

nước dùng rau củ 100 g phô mai

cứng (Parmesan), nguyên miếng

Phụ kiện

Đĩa thủy tinh có nắp, an toàn với lò vi sóng

Phương pháp

Thái hạt lựu hành tây. Thái hạt lựu cần tây
và cà chua. Cắt cà rốt thành lát mỏng.

Đổ tất cả những thứ này vào đĩa thủy tinh.

Thêm đậu, đậu Hà Lan, mì ống và rau thơm
cùng với nước dùng vào, khuấy đều. Đậy nắp
và bắt đầu nấu.

Thỉnh thoảng khuấy đều súp, đậy nắp và tiếp tục
nấu.

Bào phô mai Parmesan và rắc lên súp.

Bối cảnh: Súp

Trọng lượng: 1000 g

Mức kệ: Bàn xoay

Mẹo: Thay vì dùng mì ống, bạn cũng có thể
dùng 150 g khoai tây thái hạt lựu.

Món hầm bắp cải trắng (cho 4 người ăn)

Tổng thời gian cần thiết: 45 phút

Nguyên liệu

200 g thịt bò băm 1/2

thìa cà phê

muối 1/2 thìa cà phê ớt bột ngọt

Tiêu 1

củ hành

tây 250 g khoai tây

100 g tỏi tây

250 g bắp cải trắng 250 g

củ cải đường 250 ml

nước dùng thịt bò 1/2

thìa cà phê

muối 1 2 thìa canh

giảm 150 ml kem tươi 1 thìa

canh rau mùi tây, thái nhỏ

Phụ kiện

Bát an toàn với lò vi sóng

Phương pháp

Trộn đều thịt băm, ớt bột, muối và tiêu.
Nặn thành những viên thịt băm nhỏ và
cho vào bát.

Thái nhỏ hành tây và khoai tây. Cắt tỏi
tây thành khoanh tròn. Xắt nhỏ
bắp cải trắng. Bào củ dền.

Xếp rau củ lên trên thịt viên. Thêm nước
dùng thịt bò và muối.

Đậy nắp và nấu theo chương trình.

Khuấy đều kem tươi và rau mùi tây.
Nêm giảm cho vừa ăn.

Bối cảnh: Món hầm

Trọng lượng: 1600 g

Mức kệ: Bàn xoay

Công thức nấu ăn cho các chương trình tự động

Thịt viên (cho 4 người ăn)

Tổng thời gian cần thiết: 30 phút

Đối với thịt viên 40

g vụn bánh mì 110 ml
nước 1 củ hành

tây, thái hạt lựu 250 g

thịt bê băm nhỏ 250

g thịt bò băm nhỏ 1

quả trứng vừa 1

thìa cà phê muối

Hạt tiêu

Đối với nước sốt

40 g bơ mềm 40 g bột mì

trắng 500 ml nước dùng

thịt nguội 2 muỗng canh kem 1

muỗng canh nư

bạch hoa 1 muỗng

cà phê nước cốt chanh

Phụ kiện

Đĩa chịu nhiệt an toàn với lò vi sóng

Phương pháp

Trộn đều nước và vụn bánh mì rồi
ngâm.

Cho thịt băm và hành tây vào vụn bánh

mì. Thêm trứng, muối và hạt tiêu, nhào thành
khối bột thịt.

Nặn thành 8 viên thịt viên và cho vào đĩa
chịu nhiệt.

Trộn đều bơ và bột mì. Chia hỗn hợp này thành
các phần nhỏ và đặt cạnh thịt viên. Thêm
nước dùng thịt. Đậy nắp và nấu theo chương
trình.

Khi chuông reo, khuấy đều nước sốt cho đến khi
mịn. Nêm kem tươi, nư bạch hoa và chanh vào, rồi
tiếp tục nấu.

Bối cảnh: Thịt trong nước sốt

Trọng lượng: 1400 g

Mức kệ: Bàn xoay

Phi lê cá

Nêm gia vị cho miếng cá phi lê đã sẵn sàng để

nấu theo khẩu vị, cho vào đĩa chịu

nhật, dùng được trong lò vi sóng, đậy bằng màng

bọc chịu nhiệt hoặc nắp đậy an toàn trong

lò vi sóng, cho trọng lượng vào và nấu.

Mứt quả mọng đỏ (cho 4 người ăn)

Tổng thời gian cần thiết: 15-20 phút

Thành phần

400 g quả mọng hỗn hợp (ví dụ như dâu tây, quả mâm xôi), tươi hoặc đông

lạnh 50 ml siro dâu tây 1-

2 thìa canh bột ngô

2 thìa canh nước ép táo

Phương pháp

Thêm 100 ml nước và siro dâu tây vào quả mọng trong bát.

Trộn đều bột bắp với 2 thìa canh nước và 2 thìa canh nước ép táo. Cho vào hỗn hợp quả mọng và nấu theo chương trình.

Bối cảnh: Mứt trái cây

Trọng lượng: 500 g

Mức kệ: Bàn xoay

Mẹo: Dùng kèm với kem vani hoặc kem trứng.

hâm nóng lại

Chọn mức công suất vi sóng sau đây để hâm nóng thức ăn:

Đồ uống	900 W
Đồ ăn	600 W
Thức ăn cho trẻ sơ sinh và trẻ em	450 W

Nguy cơ bị bỏng do thức ăn nóng.

Thức ăn cho trẻ sơ sinh và trẻ em không được quá nóng.

Chỉ đun nóng trong khoảng 1/2 đến 1 phút ở mức công suất 450 watt.

Mẹo hâm nóng Luôn sử dụng

nắp đậy khi hâm nóng thức ăn, trừ khi cần thức ăn giòn hơn, ví dụ như thức ăn có phủ vụn bánh mì.

Nguy cơ nổ do áp suất tăng cao.

Áp suất có thể tăng lên trong quá trình hâm nóng trong hộp hoặc chai kín, khiến chúng phát nổ.

Hộp thủy tinh kín, chẳng hạn như lọ đựng thức ăn trẻ em, phải được mở trước khi hâm nóng trong lò vi sóng. Không hâm nóng khi chưa mở. Với bình sữa, phải tháo nắp vụn và núm vú.

Nguy cơ bị thương do đun quá sôi.

Khi đun nóng chất lỏng bằng năng lượng vi sóng, chất lỏng có thể đạt đến điểm sôi mà không tạo ra bọt khí thông thường.

Chất lỏng không sôi đều. Hiện tượng trì hoãn sôi này có thể gây ra hiện tượng bong bóng đột ngột nổi lên khi lấy vật đựng ra khỏi lò vi sóng hoặc lắc, dẫn đến chất lỏng sôi trào đột ngột và bùng nổ.

Sự hình thành bọt khí có thể mạnh đến mức áp suất buộc cửa thiết bị phải mở ra.

Có thể tránh được sự chậm trễ khi đun sôi bằng cách khuấy chất lỏng trước khi đun nóng lại. Sau khi hâm nóng, hãy đợi ít nhất 20 giây trước khi lấy hộp ra khỏi lò. Ngoài ra, có thể đặt đĩa thủy tinh hoặc vật tương tự, nếu có, vào hộp trong khi hâm nóng.

Trứng có thể nổ.

Không bao giờ hâm nóng trứng luộc chín bằng lò vi sóng, ngay cả khi không có vỏ.

Thức ăn lấy trực tiếp từ tủ lạnh mất nhiều thời gian nấu hơn thức ăn để ở nhiệt độ phòng. Thời gian cần thiết phụ thuộc vào bản chất của thực phẩm, nhiệt độ ban đầu và lượng thức ăn cần nấu.

Luôn đảm bảo thức ăn được nấu chín hoặc hâm nóng lại.

Nếu còn nghi ngờ nhiệt độ đã đủ cao hay chưa, hãy tiếp tục hâm nóng thêm một chút nữa.

Thỉnh thoảng khuấy hoặc lật thức ăn với lượng lớn hơn trong khi hâm nóng. Khuấy thức ăn từ ngoài vào trong, vì thức ăn nóng nhanh hơn từ ngoài vào trong.

Sau khi hâm nóng lại

Hãy cẩn thận khi lấy vật đựng ra.
Nó có thể nóng.

Mặc dù vật chứa thường không được làm nóng bằng lò vi sóng (trừ đồ gốm), nhiệt vẫn có thể truyền từ thực phẩm sang vật chứa.

Để thức ăn nguội ở nhiệt độ phòng trong vài phút sau khi hâm nóng. Điều này giúp nhiệt độ lan tỏa đều khắp thức ăn. Nguy cơ bị bỏng do thức ăn nóng.

Thức ăn có thể rất nóng sau khi hâm nóng lại.

Sau khi hâm nóng thức ăn, đặc biệt là thức ăn cho trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ, hãy khuấy thức ăn hoặc lắc hộp đựng và kiểm tra xem nhiệt độ có gây nguy hiểm không.

Nấu ăn

Cho thức ăn vào hộp đựng an toàn với lò vi sóng và đậy kín.

Khi nấu ăn, bạn nên chọn mức công suất 900 W để bắt đầu, sau đó khi thức ăn nóng, hãy giảm mức công suất xuống 450 W để thức ăn tiếp tục được nấu nhẹ nhàng hơn.

Đối với các món ăn như cơm hoặc bánh pudding semolina, trước tiên hãy chọn mức công suất 900 W, sau đó giảm xuống còn 150 W để ninh nhừ.

Mẹo nấu ăn: Thời gian nấu

rau củ phụ thuộc vào kết cấu của rau. Rau củ tươi chứa nhiều nước hơn rau củ đã bảo quản và thường chín nhanh hơn. Hãy thêm một ít nước vào rau củ đã bảo quản.

Thức ăn lấy trực tiếp từ tủ lạnh sẽ mất nhiều thời gian nấu hơn thức ăn ở nhiệt độ phòng.

Thỉnh thoảng khuấy hoặc lật thức ăn trong khi nấu. Điều này giúp thức ăn chín đều hơn.

Nguy cơ sức khỏe do thời gian nấu không đủ.

Điều rất quan trọng là phải đảm bảo rằng thực phẩm dễ hỏng như cá được nấu trong thời gian đủ lâu.

Đảm bảo rằng loại thực phẩm này được nấu trong khoảng thời gian thích hợp.

Thực phẩm có lớp vỏ dày hoặc vỏ cứng như cà chua, xúc xích, khoai tây nướng và cà tím nên được chọc thủng hoặc khía nhiều đường trên vỏ trước khi nấu để hơi nước thoát ra ngoài và tránh thực phẩm bị vỡ.

Nguy cơ bị thương do trứng có vỏ sò.

Trứng được hâm nóng trong vỏ có thể bị vỡ, ngay cả sau khi đã lấy ra khỏi ngăn đựng của lò.

Trứng chỉ có thể được luộc chín trong vỏ bằng lò vi sóng trong thiết bị luộc trứng được thiết kế đặc biệt.

Nguy cơ bị bỏng do trứng không có vỏ.

Nếu bạn nấu trứng mà không bỏ vỏ bằng lò vi sóng, lòng đỏ có thể nổ do áp suất sinh ra.

Trứng chỉ có thể được nấu chín trong lò vi sóng mà không cần vỏ nếu màng lòng đỏ đã bị chọc thủng nhiều lần trước đó.

Sau khi nấu

Hãy cẩn thận khi lấy đĩa ra khỏi lò vì nó có thể nóng.

Mặc dù nhiệt thường không được tạo ra trong chính vật chứa bằng lò vi sóng (ngoại trừ đồ gốm), nhưng nhiệt truyền từ thực phẩm sang vật chứa có thể rất đáng kể, khiến vật chứa nóng lên.

Để thức ăn ở nhiệt độ phòng trong vài phút sau khi nấu xong.

Điều này giúp nhiệt độ lan tỏa đều khắp thực phẩm.

Nguy cơ sức khỏe do đông lạnh lại.

Thực phẩm đã rã đông hoặc rã đông sẽ mất đi giá trị dinh dưỡng khi đông lại và có thể bị hỏng.
Không đông lạnh lại thực phẩm sau khi đã rã đông. Hãy sử dụng càng nhanh càng tốt.
Thực phẩm đã rã đông chỉ có thể được đông lạnh lại sau khi đã nấu chín.

Chọn mức công suất vi sóng sau đây để rã đông thực phẩm:

- 80 W để rã đông thực phẩm rất mềm, ví dụ như kem, bơ, bánh gato và phô mai.
- 150 W để rã đông mọi thứ khác.

Lấy thực phẩm ra khỏi bao bì và cho vào hộp đựng an toàn với lò vi sóng.
Rã đông không đậy nắp. Lật, khuấy hoặc tách riêng thực phẩm sau khoảng một nửa thời gian rã đông.

Để rã đông thịt, hãy lấy thịt đông lạnh ra khỏi bao bì và đặt lên đĩa úp trong hộp thủy tinh hoặc sứ để nước thịt chảy ra và được thu lại.

Lật mặt khi đã rã đông được một nửa thời gian.

Rủi ro sức khỏe do nguy cơ

vi khuẩn salmonella.
Việc tuân thủ các quy tắc vệ sinh thực phẩm khi rã đông gia cầm đặc biệt quan trọng.
Không sử dụng chất lỏng thu được trong quá trình rã đông.

Thịt, gia cầm và cá không cần phải rã đông hoàn toàn trước khi nấu.
Rã đông cho đến khi thực phẩm bắt đầu tan. Bề mặt thực phẩm sẽ đủ tan để hấp thụ thảo mộc và gia vị.

Rã đông và nấu chín Thực phẩm đông lạnh có thể được rã đông và hâm nóng hoặc nấu chín ngay lập tức.

Đầu tiên chọn 900 W, sau đó chọn 450 W.
Lấy thực phẩm ra khỏi bao bì và cho vào đĩa có nắp đậy chịu nhiệt trong lò vi sóng để rã đông, hâm nóng hoặc nấu.
Ngoại lệ: Thịt băm phải được để hở khi nấu.

Thực phẩm có hàm lượng nước cao như súp, món hầm và rau nên được khuấy nhiều lần trong quá trình nấu.

Cẩn thận tách và lật từng lát thịt sau một nửa thời gian thực hiện chương trình.
Lật miếng cá ở giữa chừng.

Sau khi rã đông và hâm nóng hoặc nấu, hãy để thực phẩm ở nhiệt độ phòng trong vài phút để nhiệt độ có thể lan tỏa đều khắp thực phẩm.

Ví dụ sử dụng

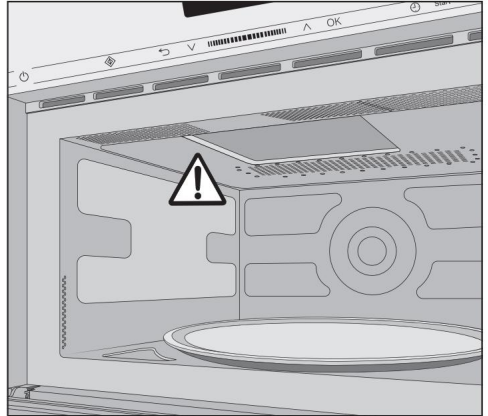
Đồ ăn	Số lượng	MW quyền lực mức độ (W)	Khoảng thời gian (TRONG phút)	Ghi chú
Bơ tan chảy/ bơ thực vật	100 g	450	1:00-1:10	Không che
tan chảy sôcôla	100 g	450 3:00	3:30	Không đậy nắp, khuấy đều giữa chừng thông qua sự tan chảy
Bột men	Bột khởi đầu được làm với 100 g bột mì	80	3-5	Che phủ và để cho đến khi chứng minh
phủ sô cô la kẹo dẻo	20 g	600	00:10- 00:20	Đặt lên đĩa, không đậy nắp
Ngâm dầu trong nước sốt salad	125 ml	150	1-2	Nhiệt độ không được che phủ trên một cách nhẹ nhàng nhiệt
Tỏi luyên trái cây họ cam quýt	150 g	150	1-2	Đặt lên đĩa, không đậy nắp
Làm mềm băng kem	500 g	150	1-3	Đặt hộp đựng mở vào thiết bị
Lột vỏ cà chua	3 miếng	450	6-7	Cắt một chữ thập vào đầu mỗi quả cà chua, đậy nắp và làm nóng trong một ít nước. Da sẽ dễ trượt ra. Cà chua có thể rất nóng.
Mứt dâu tây 300 g	dâu tây, 300 g mứt đường	900	7-9	Trộn trái cây và đường trong một thùng chứa sâu, nắp đậy và đầu bếp

Thông tin trong biểu đồ này chỉ mang tính chất hướng dẫn.

Ngắt kết nối lò vi sóng khỏi nguồn điện trước khi vệ sinh.

Trong mọi trường hợp, không nên sử dụng máy rửa áp lực để vệ sinh lò vi sóng.

Hơi nước từ thiết bị làm sạch bằng hơi nước có thể chạm tới các linh kiện điện đang hoạt động và gây ra hiện tượng đoản mạch.



Không tháo nắp ổ cắm lò vi sóng bên trong lò.

Không để nước hoặc bất kỳ vật gì lọt vào hoặc chặn lỗ thông hơi của thiết bị.

Không sử dụng quá nhiều nước và không để nước hoặc bất kỳ chất lỏng nào khác lọt vào bất kỳ khe hở nào.

Không sử dụng chất tẩy rửa vì chúng sẽ làm trầy xước.

Để khử mùi trong ngăn lò vi sóng, hãy cho một cốc nước có pha một ít nước cốt chanh vào lò và đun nhỏ lửa trong vài phút.

Nguy cơ hỏa hoạn do bám bẩn quá nhiều.

Trong một số trường hợp, việc bám bẩn quá nhiều có thể làm hỏng thiết bị và thậm chí có thể gây nguy hiểm do nguy cơ hỏa hoạn.

Không nên đợi quá lâu mới vệ sinh thiết bị vì điều này sẽ khiến việc vệ sinh trở nên khó khăn không cần thiết và trong trường hợp nghiêm trọng là không thể thực hiện được.

Có thể lau khoang lò và bên trong cửa lò bằng chất tẩy rửa nhẹ hoặc một ít nước rửa chén và nước. Lau khô bằng khăn mềm.

Đối với vết bẩn cứng đầu hơn, hãy đun một cốc nước bên trong ngăn lò nướng trong 2 hoặc 3 phút cho đến khi nước bắt đầu sôi. Hơi nước sẽ đọng lại trên thành lò và làm mềm vết bẩn. Bây giờ, bạn có thể lau sạch bên trong lò bằng một ít nước rửa chén nếu cần.

Vệ sinh và chăm sóc

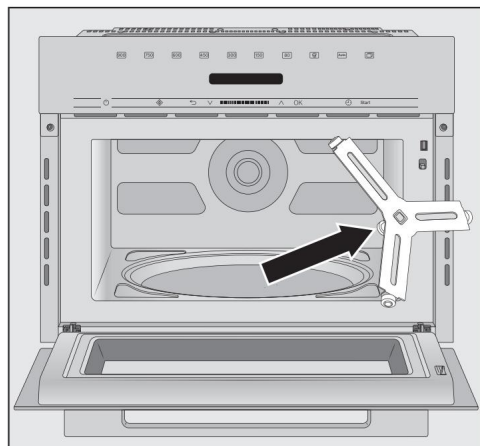
Rủi ro sức khỏe do thiết bị bị lỗi.

Nếu phát hiện bất kỳ hư hỏng nào ở cửa, không nên sử dụng thiết bị cho đến khi sự cố được khắc phục bởi kỹ thuật viên được Miele ủy quyền và đào tạo. Việc vận hành thiết bị bị hư hỏng có thể dẫn đến rò rỉ vi sóng và gây nguy hiểm cho người sử dụng.

người dùng.

Cửa lò vi sóng phải luôn sạch sẽ và được kiểm tra định kỳ để phát hiện bất kỳ dấu hiệu hư hỏng nào. Không sử dụng lò vi sóng nếu:

- cửa lò bị cong vênh. - bản lề cửa bị lỏng. - có lỗ hoặc vết nứt nhìn thấy rõ trên vỏ lò, cửa lò hoặc thành lò.



Luôn giữ vòng lăn

Vệ sinh sạch sẽ cả mặt dưới và sàn lò. Nếu không, đĩa xoay sẽ không quay trơn tru. Vệ sinh bề mặt giữa đĩa xoay và

vòng lăn.

Để vệ sinh bên trong:



Tháo đĩa xoay ra và rửa bằng máy rửa chén hoặc bằng tay.

Không xoay bàn xoay và/hoặc bộ định vị bằng tay vì có thể làm hỏng động cơ truyền động.

Mặt trước của thiết bị

Không để nước hoặc bất kỳ vật gì lọt vào hoặc chặn lỗ thông gió ở khung cửa.

Vết bẩn để quá lâu có thể không thể loại bỏ được và có thể làm bề mặt bị thay đổi hoặc đổi màu.

Loại bỏ ngay mọi vết bẩn ở mặt trước của thiết bị.

Lau sạch mặt trước của thiết bị bằng miếng bọt biển mềm sạch và dung dịch nước ấm pha với nước rửa chén. Sau khi lau sạch, lau khô bằng khăn mềm.

Bạn cũng có thể sử dụng vải sợi nhỏ sạch, ẩm và không chứa chất tẩy rửa.

Mọi bề mặt đều dễ bị trầy xước. Trong một số trường hợp, vết xước trên kính có thể dẫn đến vỡ.

Tiếp xúc với chất tẩy rửa không phù hợp có thể làm thay đổi hoặc làm đổi màu bề mặt bên ngoài.

Vui lòng tuân thủ hướng dẫn vệ sinh.

Để tránh làm hỏng bề mặt của thiết bị, không sử dụng: - chất tẩy rửa có chứa soda, amoniac, axit hoặc clorua

- chất tẩy rửa có chứa chất tẩy cặn

- chất tẩy rửa có tính mài mòn, ví dụ như bột tẩy rửa, chất lỏng tẩy rửa hoặc đá bọt

- chất tẩy rửa có chứa dung môi - chất tẩy rửa thép

không gỉ - chất tẩy rửa máy rửa chén

- bình xịt lò nướng

- chất tẩy rửa kính - miếng bọt

biển và bàn chải cứng, mài mòn, ví dụ như miếng cọ nổi

- khối tẩy vết bẩn

- dụng cụ cạo kim loại sắc nhọn

Hướng dẫn giải quyết vấn đề

Nhiều sự cố và lỗi thường gặp trong quá trình sử dụng hàng ngày có thể được khắc phục dễ dàng. Bạn có thể tiết kiệm thời gian và tiền bạc trong nhiều trường hợp, vì không cần phải gọi cho đại lý Miele.

Các bảng sau đây được thiết kế để giúp bạn tìm ra nguyên nhân gây ra sự cố hoặc lỗi và cách giải quyết.

Vấn đề	Nguyên nhân và cách khắc phục
Chương trình sẽ không bắt đầu.	Kiểm tra xem: cửa thiết bị đã đóng chưa. Khóa hệ thống đã được kích hoạt chưa (xem phần “Khóa hệ thống” trong chương “Vận hành”). Thông báo “ Có thức ăn trong lò nướng?” đã xuất hiện trên màn hình. Cửa lò chưa đã mở trong thời gian dài (khoảng 20 phút) (xem phần “Có thức ăn trong lò nướng không?” trong chương “Vận hành”). Thiết bị đã được cắm vào nguồn điện và bật ở ổ cắm. Cầu chì nguồn bị nhảy. Nếu cầu chì bị nhảy, có thể thiết bị, nguồn điện gia dụng hoặc thiết bị khác đã gặp sự cố (hãy ngắt thiết bị khỏi nguồn điện và liên hệ với thợ điện có trình độ hoặc đại lý Miele của bạn).
Có thể nghe thấy tiếng ồn sau khi kết thúc chương trình nấu.	Đây không phải là lỗi. Quạt tản nhiệt sẽ tiếp tục chạy một lúc sau khi lò nướng đã tắt để ngăn hơi ẩm tích tụ trong khoang lò, trên bảng điều khiển hoặc trên vỏ lò nướng. Quạt sẽ tự động tắt.
Màn hình không sáng.	Hiện thị thời gian trong ngày đã bị tắt. Bật thiết bị bằng nút Bật/Tắt .
Bàn xoay không quay trơn tru.	Khu vực bên dưới bàn xoay có thể bị bẩn. Kiểm tra xem có vết bẩn nào bên dưới bàn xoay không. Kiểm tra xem các bề mặt giữa bàn xoay và vòng lăn sạch sẽ. Làm sạch khu vực bên dưới bàn xoay.
Thức ăn không đủ Thời lượng hoặc mức công suất để nấu chín thức ăn. gián đoạn và không được chọn thời lượng nấu .	Kiểm tra xem chương trình có bị đã khởi động lại.

Hướng dẫn giải quyết vấn đề

Vấn đề	Nguyên nhân và cách khắc phục
Chức năng lò vi sóng hoạt động nhưng đèn lò nướng không sáng.	Đèn bị lỗi. Sau đó, bạn có thể vận hành thiết bị như bình thường, nhưng không thể thay đèn. Liên hệ với đại lý Miele nếu bạn cần thay đèn.
Nghe thấy tiếng động lạ khi sử dụng lò vi sóng.	Thực phẩm được bọc bằng giấy bạc. Bỏ giấy bạc ra.
	Tia lửa được tạo ra bằng cách sử dụng đồ gốm có lớp hoàn thiện bằng kim loại. Vui lòng xem thông tin trên các vật chứa phù hợp.
Thời gian trong ngày được hiển thị không chính xác.	Phải đặt lại thời gian trong ngày sau khi mất điện. Đặt thời gian trong ngày chính xác.
	Đồng hồ hiển thị có thể không duy trì chính xác thời gian thực.
Thức ăn nguội quá nhanh.	Trong lò vi sóng, thức ăn bắt đầu chín từ bên ngoài trước, phần bên trong sẽ chín chậm hơn do nhiệt độ truyền chậm hơn. Nếu thức ăn được nấu ở mức công suất cao, nhiệt có thể không truyền đến phần giữa của thức ăn, khiến thức ăn nóng ở bên ngoài nhưng lạnh ở bên trong. Trong thời gian chờ, nhiệt sẽ được truyền vào phần giữa của thức ăn. Khi hâm nóng thức ăn có độ đặc khác nhau, chẳng hạn như các món ăn được bày trên đĩa, do đó, nên chọn mức công suất thấp hơn và kéo dài thời gian cần thiết.
Lò vi sóng sẽ tự động tắt trong quá trình nấu, hâm nóng hoặc rã đông.	Có thể không có đủ không khí lưu thông. Kiểm tra xem cửa hút gió hoặc cửa thoát gió có bị chặn không. Loại bỏ mọi vật cản.
	Thiết bị sẽ tự động tắt trong trường hợp quá nhiệt. Có thể tiếp tục nấu sau thời gian làm mát.
	Thiết bị lại tự tắt. Liên hệ với Dịch vụ Miele.

Dịch vụ

Bạn có thể tìm thấy thông tin giúp bạn tự khắc phục lỗi và thông tin về phụ tùng thay thế của Miele tại www.miele.com/service.

Liên hệ khi có sự cố

Trong trường hợp có bất kỳ lỗi nào mà bạn không thể tự khắc phục, vui lòng liên hệ với đại lý Miele của bạn.

Thông tin liên hệ của đại lý Miele của bạn được cung cấp ở cuối tài liệu này.

Xin lưu ý rằng các cuộc gọi điện thoại có thể được theo dõi và ghi lại cho mục đích đào tạo và phí gọi điện sẽ được áp dụng cho các lần bảo dưỡng mà vấn đề có thể được giải quyết theo mô tả trong tập sách này.

Vui lòng cung cấp model và số sê-ri của thiết bị khi liên hệ với đại lý Miele. Thông tin này có thể được tìm thấy trên bảng dữ liệu.

Bảo hành Để

biết thông tin về chế độ bảo hành thiết bị cụ thể tại quốc gia của bạn, vui lòng liên hệ với Miele. Xem địa chỉ ở bìa sau.

Tại Vương quốc Anh, thời hạn bảo hành thiết bị của bạn có hiệu lực trong 2 năm kể từ ngày mua. Tuy nhiên, bạn phải kích hoạt bảo hành bằng cách gọi đến số 0330 160 6640 hoặc đăng ký trực tuyến tại www.miele.co.uk.

Miele ở Ả Rập Saudi: Awad Badi

Nahas Trading Co. Ltd.

Đường Medina, PO Box 11529 Jeddah 21463

Vương quốc Ả Rập

Xê út Điện thoại: +966 12 2560888

Đường dây nóng chăm sóc khách

hàng: 920003240 (Thứ Bảy - Thứ Năm; 8 giờ sáng - 5

giờ chiều)

Fax +966 12 2560555 E-mail:

info@awadnahas.com Trang web:

www.awadnahas.com

Miele tại Các Tiểu vương quốc Ả Rập Thống

nhất: Miele Appliances Ltd.

Phòng trưng bày 1 Tòa nhà Eiffel 1

Đường Sheikh Zayed, Umm Al Sheif Hộp thư bưu

điện 114782 - Dubai Các Tiểu

vương quốc Ả Rập Thống nhất

Điện thoại: +971 4 3044 999

Fax: +971 4 3418 852 800-

MIELE (64353)

Email: info@miele.ae Trang

web: www.miele.ae Webshop:

shop.miele.ae

Nhà sản xuất: Miele & Cie. KG, Carl-Miele-Straße 29, 33332 Gütersloh, Đức



M 7140 TC, M 7240 TC

en-AE

M.-SỐ 12 629 610 / 01